

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 5/2017

001. TRẦN VĂN SƠN/ Mang tinh thần Điện Biên Phủ vào công cuộc xây dựng Điện Biên// Quân đội nhân dân.- Số 20147.- ngày 7/5/2017 - Tr.4

Chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử là kết quả của tinh thần quả cảm, sự đoàn kết, vượt gian khổ, ý chí quyết chiến, quyết thắng của quân và dân ta trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giành độc lập, tự do cho đất nước. Mang tinh thần Điện Biên Phủ năm xưa vào công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội hôm nay, Điện Biên đã có những đổi thay rõ rệt, đạt được những thành tựu quan trọng và toàn diện, khẳng định sức mạnh đoàn kết, đồng lòng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Phát triển kinh tế - xã hội

Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc sau 56 ngày đêm với 3 đợt tấn công và giành thắng lợi hoàn toàn vào ngày 7-5-1954. Sau chiến thắng, mảnh đất Điện Biên bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh, khắp nơi hoang tàn, đồng ruộng bị cày xới, ngùn ngụt vũ khí, bom đạn còn sót lại, nhân dân ly tán. Để bắt tay xây dựng lại Điện Biên, chỉ riêng việc thu dọn chiến trường đã mất tới hai năm. Khó khăn, thách thức là vậy, song với tinh thần phát huy truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu-Điện Biên từ xuất phát điểm đầu tiên đã tập trung xây dựng, củng cố hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, chú trọng khai thác các tiềm năng, thế mạnh để nâng cao tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chăm lo phát triển văn hóa-xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng và củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân để đến hôm nay đã có một Điện Biên vững vàng nơi biên cương Tổ quốc.

Trên lĩnh vực kinh tế-xã hội, nhiều năm liền Điện Biên duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Riêng năm 2016, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 6,83%; các ngành sản xuất chủ yếu được duy trì và tiếp tục phát triển. Tiềm năng đất đai được quy hoạch thành các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh như: Lúa gạo Điện Biên, Tuần Giáo; chè Tủa Chùa; cà phê Mường Ảng, cao su Điện Biên, Mường Chà, Mường Nhé...

Một trong những thành tựu không thể không nhắc tới là việc khai thác và phát huy tiềm năng sản xuất lúa gạo của cánh đồng Mường Thanh, với diện tích hơn 4.000ha được tập trung sản xuất các loại gạo đặc sản có giá trị kinh tế cao. Gạo từ cánh đồng Mường Thanh không chỉ cung cấp tại địa bàn mà còn xuất đi các tỉnh, thành phố trong cả nước, tạo dựng thương hiệu gạo Điện Biên trên thị trường cả nước. Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng được quan tâm đầu tư, khai thác cơ bản đáp ứng được nhu cầu xi măng, gạch, đá, cát, sỏi cho các công trình xây dựng trên địa bàn, có sản phẩm xuất sang các thị trường lân cận. Tiềm năng thủy điện nhỏ được các nhà đầu tư tập trung khai thác gắn với nâng cao tỷ lệ che phủ rừng và bảo vệ môi trường sinh thái. Cân đối thu chi ngân sách từng bước được cải thiện; năm 2016, lần đầu tiên thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên vượt hơn 1.000 tỷ đồng.

Là mảnh đất mang giá trị lịch sử, văn hóa đặc biệt, hơn 60 năm qua, Điện Biên vinh dự và tự hào được thay mặt nhân dân cả nước gìn giữ và phát huy giá trị quần thể di tích chiến trường Điện Biên Phủ-một trong 10 di tích đặc biệt của cả nước được công nhận lần đầu. Những dấu tích chiến tranh còn lại của quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ đang được gìn giữ, bảo tồn và phát huy, là điểm du lịch hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước. Tiềm năng du lịch lịch sử và du lịch văn hóa đã và đang được Điện Biên khai thác, phát huy, thu hút hàng trăm nghìn lượt khách trong nước và quốc tế đến với Điện Biên mỗi năm. Từ tiềm năng, thế mạnh này, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã xác định đẩy mạnh phát triển du lịch, dịch vụ là một trọng tâm trong phát triển kinh tế, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Với đặc thù của một tỉnh miền núi, địa hình phức tạp, dân cư phân tán, những năm qua, các chương trình, dự án trọng điểm đã được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội tiếp tục được tăng cường, bộ mặt đô thị và nhiều vùng nông thôn tiếp tục đổi thay, tiến bộ. Đến nay, 100% các xã đã có đường ô tô đến trung tâm; 100% số xã được phủ sóng điện thoại di động, được sử dụng internet và có điểm bưu điện văn hóa xã; 90% dân số được sử dụng điện, 90% dân cư thành thị được sử dụng nước sạch, 85% dân cư nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh, 100% xã có trạm y tế, an sinh xã hội được bảo đảm; tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo giảm, đời sống của nhân dân các dân tộc từng bước được cải thiện.

Giữ vững ổn định chính trị

Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trên địa bàn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định như: Tình hình di cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật, tuyên truyền lập "Vương quốc Mông"... Tuy nhiên, lực lượng vũ trang và chính quyền các cấp đã tăng cường bám nắm địa bàn, giải quyết, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh. Nhờ đó, khối đoàn kết các dân tộc tiếp tục được duy trì, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, tiềm lực quốc phòng được củng cố, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, quan hệ đối ngoại tiếp tục được mở rộng, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế-xã hội. Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn; chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng lên; đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng các tổ chức cơ sở Đảng từng bước đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới và xây dựng đất nước. Hiện nay, Đảng bộ tỉnh có 644 tổ chức cơ sở Đảng với 34.633 đảng viên; tổ chức Đảng và đảng viên đã và đang phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong mọi hoạt động. Những chuyển biến, đổi thay và thành tích nổi bật của Điện Biên sau 63 năm đã khẳng định sức mạnh đoàn kết của nhân dân các dân tộc, niềm tin của người dân đối với đường lối và sự lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cùng góp sức xây dựng một Điện Biên phát triển, ấm no. Trong xu thế phát triển và hội nhập hiện nay, Đảng bộ, chính quyền tỉnh xác định sẽ kế thừa, phát huy truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng và những thành quả đạt được trong thời gian qua để tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, đẩy mạnh việc khai thác tiềm năng, thế mạnh, phát huy nội lực đi đôi với mở rộng quan hệ hợp tác thu hút đầu tư, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững, sớm đạt mục tiêu xây dựng Điện Biên thành tỉnh phát triển trung

bình trong vùng trung du và miền núi phía Bắc theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII đã đề ra, xây dựng tỉnh Điện Biên ngày càng phát triển, mãi xứng đáng với lịch sử hào hùng và niềm tin yêu của Đảng, đồng bào, chiến sĩ cả nước.

002. Điện Biên 63 năm sau ngày giải phóng// Trích báo công an nhân dân.- Số 4302.- Ngày 7/5/2017 - Tr.3

Mang "Tinh thần chiến thắng Điện Biên Phủ" vào công cuộc xây dựng quê hương, 63 năm sau ngày giải phóng, Điện Biên đã có những đổi thay rõ rệt, đạt được những thành tựu quan trọng và toàn diện, khẳng định sức mạnh đoàn kết, đồng lòng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc sau 56 ngày đêm quân và dân ta chiến đấu anh dũng và giành thắng lợi hoàn toàn vào ngày 7-5-1954.

Mảnh đất Điện Biên bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh, khắp nơi hoang tàn, đồng ruộng bị cày xới với ngùn ngụt vũ khí, bom đạn còn sót lại, nhân dân ly tán. Để bắt tay xây dựng lại Điện Biên, chỉ riêng việc thu dọn chiến trường đã mất tới 2 năm.

Khó khăn, thách thức là vậy, song với tinh thần phát huy truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã tập trung xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, chú trọng khai thác các tiềm năng, thế mạnh để nâng cao tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; chăm lo phát triển văn hóa - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng và củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân để hôm nay có một Điện Biên vững vàng nơi biên cương Tổ quốc.

Trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhiều năm liền Điện Biên duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Riêng năm 2016, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 6,83%; các ngành sản xuất chủ yếu được duy trì và tiếp tục phát triển.

Tiềm năng đất đai được quy hoạch thành các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh như: lúa gạo Điện Biên, Tuần Giáo; chè Tủa Chùa; cà phê Mường Ảng, cao su Điện Biên, Mường Chà, Mường Nhé...

Một trong những thành tựu không thể không nhắc tới đó là việc khai thác và phát huy tiềm năng sản xuất lúa gạo của cánh đồng Mường Thanh; với diện tích hơn 4.000 ha được tập trung sản xuất các loại gạo đặc sản có giá trị kinh tế cao gạo từ cánh đồng Mường Thanh không chỉ cung cấp tại địa bàn mà còn xuất đi các tỉnh thành trong cả nước, đã và đang từng bước tạo dựng thương hiệu gạo Điện Biên trên thị trường cả nước.

Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng được quan tâm đầu tư, khai thác cơ bản đáp ứng được nhu cầu xi măng, gạch, đá, cát sỏi cho các công trình xây dựng trên địa bàn và có sản phẩm xuất sang thị trường lân cận. Tiềm năng thủy điện nhỏ được các nhà đầu tư tập trung khai thác gắn với nâng cao tỷ lệ che phủ rừng và bảo vệ môi trường sinh thái.

Cân đối thu chi ngân sách từng bước được cải thiện, năm 2016, lần đầu tiên số thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên vượt trên 1.000 tỷ đồng.

Là mảnh đất mang ý nghĩa giá trị lịch sử, văn hóa đặc biệt, 63 năm qua, Điện Biên vinh dự và tự hào được thay mặt nhân dân cả nước gìn giữ và phát huy giá trị quần thể di tích chiến trường Điện Biên Phủ - một trong 10 di tích đặc biệt của cả nước được công nhận lần đầu. Những dấu tích chiến tranh còn lại của quần thể di tích lịch sử Điện Biên Phủ đang được gìn giữ, bảo tồn và phát huy, là điểm du lịch hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước.

Tiềm năng du lịch lịch sử và du lịch văn hóa đã và đang được Điện Biên khai thác, phát huy, thu hút hàng trăm ngàn lượt khách trong nước, quốc tế đến với Điện Biên mỗi năm. Từ tiềm năng, thế mạnh này, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã xác định đẩy mạnh phát triển du lịch, dịch vụ là một trọng tâm trong phát triển kinh tế, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

Với đặc thù của một tỉnh miền núi cao địa hình phức tạp, dân cư phân tán, những năm qua, các chương trình, dự án trọng điểm đã được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được tăng cường, bộ mặt đô thị và nhiều vùng nông thôn tiếp tục đổi thay, tiến bộ.

Đến nay, 100% các xã, đã có đường ô tô đến trung tâm; 100% số xã được phủ sóng điện thoại di động, được sử dụng internet, và có điểm bưu điện văn hóa xã; 90% dân số được sử dụng điện, 90% dân cư thành thị được sử dụng nước sạch và 85% dân cư nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh, 100% xã có trạm y tế. An sinh xã hội được đảm bảo; tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo giảm, đời sống của nhân dân các dân tộc từng bước được cải thiện.

Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, mặc dù trên địa bàn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định như: tình hình di cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật, tuyên truyền lập "Vương quốc Mông"... song lực lượng vũ trang và chính quyền các cấp đã tăng cường bám nắm địa bàn, giải quyết, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh. Nhờ đó, khối đoàn kết các dân tộc tiếp tục được duy trì, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tiềm lực quốc phòng được củng cố, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững, quan hệ đối ngoại tiếp tục được mở rộng, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn; chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng lên; đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng các tổ chức cơ sở đảng, từng bước đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới và xây dựng đất nước. Hiện nay, Đảng bộ tỉnh có 644 tổ chức cơ sở đảng với 34.633 đảng viên; tổ chức đảng và đảng viên đã và đang phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong mọi hoạt động.

Những chuyển biến, đổi thay và thành tích nổi bật của Điện Biên sau 63 năm đã khẳng định sức mạnh đoàn kết của nhân dân các dân tộc, niềm tin của người dân đối với đường lối và sự lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cùng góp sức xây dựng một Điện Biên phát triển, ấm no.

Trong xu thế phát triển và hội nhập hiện nay, Đảng bộ, chính quyền tỉnh xác định sẽ kế thừa, phát huy truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng và những thành quả đạt được trong thời gian qua để tiếp tục xây dựng củng cố hệ thống chính trị nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, đẩy mạnh việc khai thác tiềm năng, thế mạnh, phát huy nội lực, đi đôi với mở rộng quan hệ hợp tác thu hút đầu tư, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhanh, bền vững, sớm đạt mục tiêu xây dựng Điện Biên thành tỉnh phát triển trung bình trong vùng trung du và miền núi phía Bắc theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII đã đề ra.

003. HẠNH ĐỨC/ Bộ CHQS và Hội CCB tỉnh Điện Biên: Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch về hoạt động phối hợp// Quân khu 2.- Số 945 kỳ 3 tháng 5-2017.- Ngày 18/5/2017 - Tr.4

Bộ CHQS và Hội Cựu chiến binh (CCB) tỉnh Điện Biên vừa tổ chức hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết liên tịch về phối hợp hoạt động, giai đoạn 2012 – 2017 và ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giữa Ban chỉ đạo 1237 và Hội CCB tỉnh.

5 năm qua, Bộ CHQS và Hội CCB tỉnh đã phối hợp quán triệt sâu sắc các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bám sát nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ LLVT và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng địa phương; tổ chức bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho gần 13.000 đối tượng, giáo dục kiến thức quốc phòng cho 52.730 học sinh, sinh viên và 500 lượt lưu học sinh nước CHD-CND Lào; tham mưu thành lập 17 điểm chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn và củng cố 73 chi bộ, 3 đảng bộ, 47 ban công tác mặt trận...

Tại hội nghị, Ban chỉ đạo 1237 tỉnh Điện Biên và Hội CCB tỉnh đã ký kết Chương trình phối hợp hoạt động, phối hợp tuyên truyền, vận động cung cấp thông tin phục vụ công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ thời gian tiếp theo.

004. ĐỨC HẠNH/ LLVT huyện Mường Ảng với CVD “xúng danh Bộ đội cụ Hồ”// Quân khu 2.- Số 945 kỳ 3 tháng 5-2017.- Ngày 18/5/2017 - Tr.3

Sau 3 năm triển khai thực hiện Cuộc vận động (CVD) “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội cụ Hồ”, LLVT huyện Mường Ảng (Điện Biên) tiếp tục kế thừa, phát huy truyền thống của các thế hệ cha anh, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. CVD có sức lan tỏa sâu rộng, tạo ra thời cơ, vận hội mới để cán bộ, chiến sĩ LLVT huyện thi đua thực hiện hiệu quả phong trào thi đua quyết thắng.

Thượng tá Nguyễn Đức Thanh, Chính trị viên Ban CHQS huyện khẳng định: Ban CHQS huyện đã tham mưu cho địa phương tổ chức quán triệt và chỉ đạo, lãnh đạo, triển khai thực hiện CVD thống nhất, toàn diện, chặt chẽ từ huyện đến cơ sở mang lại hiệu quả thiết thực. Gắn thực hiện CVD với phong trào thi đua quyết thắng trong LLVT huyện và phong trào thi đua yêu nước của địa phương, do vậy có sức lan

tỏa sâu rộng và lôi cuốn được cán bộ, chiến sĩ tham gia. Quá trình thực hiện đã căn bản làm chuyển biến rõ nét về nhận thức chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên và quần chúng, góp phần xây dựng tổ chức Đảng TSVM, cơ quan, đơn vị VMTD.

Để đạt được hiệu quả cao nhất, cấp ủy, chỉ huy các cấp LLVT huyện đã chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng cho cán bộ, chiến sĩ; đồng thời nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của người chỉ huy; thường xuyên đẩy mạnh học tập, rèn luyện theo nội dung xứng danh “Bộ đội cụ Hồ” trong thời kỳ mới cho cán bộ, chiến sĩ theo chức trách, nhiệm vụ được giao; chủ động ngăn ngừa và đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Thượng tá Nguyễn Quốc Toàn, Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện cho biết: Đẩy mạnh thực hiện CVĐ, đơn vị đã giao trách nhiệm cụ thể cho cán bộ phụ trách từng bộ phận, từng địa bàn, nhất là đơn vị dân quân tự vệ, dự bị động viên cơ sở. Lấy tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ cơ sở để đánh giá tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân. Do vậy đã phát huy hiệu quả tinh thần trách nhiệm, sự gương mẫu, sáng tạo của đội ngũ cán bộ các cấp. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị luôn được các cấp đánh giá cao. Đảng bộ Quân sự huyện 5 năm liền đạt TSVM.

Có thể khẳng định CVĐ “Phát huy truyền thống, công hiến tài năng, xứng danh Bộ đội cụ Hồ” trong LLVT huyện Mường Ảng đã được triển khai thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc góp phần thực hiện tốt 3 khâu đột phá theo Nghị quyết Đảng ủy Quân sự tỉnh Điện Biên, đó là: “Đột phá về huấn luyện, diễn tập, SSCĐ; tổ chức biên chế và cải cách hành chính; xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật, pháp luật”; xây dựng cơ quan quân sự địa phương các cấp chuyên sâu, mẫu mực, đồng bộ bám sát nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

005. TÙNG DUY/ Dự án 600 trí thức trẻ đi làm Phó Chủ tịch xã khu vực Tây Bắc// Tiền phong.- Số 144.- Ngày 24/5/2017 - Tr.3

Trường đại học thực tiễn

Theo Hội nghị đánh giá “Dự án 600 Phó chủ tịch xã” (Bộ Nội vụ tổ chức ngày 23/5 tại Lào Cai), Dự án cơ bản thành công và hoàn thành nhiệm vụ Thủ tướng giao, tạo ra một trường đại học thực tiễn rèn luyện trẻ, giúp Trung ương xây dựng và điều chỉnh một số chính sách.

Chỉ cần các bạn trẻ giàu nhiệt huyết

Thuận lợi ban đầu về nhân lực của Dự án 600 tại năm tỉnh Tây Bắc (Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu và Lào Cai) là trong số 179 bạn trẻ được tuyển có tới gần 60% tốt nghiệp đại học lĩnh vực nông lâm, đất đai, phát triển nông nghiệp nông thôn, và hơn 30% được đào tạo về sự phạm kỹ thuật, công nghệ thông tin,... rất phù hợp cho 21 huyện nghèo của Tây Bắc. Số đội viên có hộ khẩu tinh nhà chiếm gần 70%, và đội viên là dân tộc thiểu số chiếm đến 72%. Chất lượng này khẳng định tuyển chọn ban đầu rất bài bản, tuân thủ yêu cầu nghiêm ngặt của Bộ Nội vụ, thậm

chỉ có tình như Lào Cai còn về tận địa bàn phỏng vấn trực tiếp đối tượng. Các bạn trẻ trước khi về cơ sở đều được qua đào tạo, bồi dưỡng 3 tháng về kiến thức quản lý Nhà nước, kỹ năng cần thiết của một Phó chủ tịch xã. Bộ Nội vụ còn thận trọng hơn khi trao tay từng đội viên cầm nang “Hỏi - đáp Dự án 600 Phó chủ tịch xã” để các bạn trẻ mang theo nghiên cứu, áp dụng thực tiễn.

Theo ông Mùa A Sơn, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên, tại địa bàn đậm đặc dân tộc thiểu số rất khó khăn này, 30 đội viên về địa phương đều được tín nhiệm cao, mạnh dạn đưa ra mô hình hiệu quả cao như nuôi gia súc lớn, trồng cây sơn tra, trồng bưởi, ngô, cam... Nhưng hạn chế về ngôn ngữ, phong tục tập quán khi giao tiếp với đồng bào đã nảy sinh nhiều khó khăn. Theo ông Sơn, chỉ cần các bạn trẻ giàu nhiệt huyết, làm bất cứ việc gì, chứ không nhất thiết là phó chủ tịch xã, thì Dự án trở nên thành công hơn.

Lãnh đạo tỉnh Yên Bái cũng khẳng định một số đội viên thiếu kinh nghiệm, chưa chủ động phát huy nguồn sinh khí mới cho xã, thiếu tự tin... Yên Bái đề xuất tuyển chọn đội viên phải rất xuất sắc, phải là đảng viên (vì đưa lên làm lãnh đạo ngay), phải thử thách vài năm đến khi bộc lộ năng lực lãnh đạo thì mới bổ nhiệm.

Ông Đặng Xuân Phong, Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai cho rằng cho rằng bạn trẻ hạn chế hiểu biết văn hóa, ngôn ngữ, thiếu kinh nghiệm, chưa mạnh dạn giải quyết việc, và rất cần phải thử thách.

Đại diện tỉnh Lai Châu, nơi có 43 đội viên, hơn nửa số này phụ trách mảng kinh tế, nói rằng, tác động rõ rệt nhất mà các đội viên để lại chính là sức sống mới trong lãnh đạo, rất tác phong chứ không lè mề chậm chạp, song phong tục tập quán của dân là rào cản rõ nét, mà điều này không dễ sớm chiều mà hiểu được ngay.

Chủ trương đúng và đúng

Chị Nguyễn Thị Thanh Lam, người Kinh, quê ở TP Yên Bái là một trong những gương mặt của dự án về dự Hội nghị. Chị Lam làm Phó chủ tịch xã toàn người Mông ở La Pán Tẩn chia sẻ, những kiến thức học ở trường ĐH Đà Nẵng (Khoa cử nhân Địa lý) đã không được áp dụng nhiều. Chị mất nhiều năm để học tiếng Mông, hòa nhập phong tục văn hóa, đến khi đã “chín”, chuẩn bị phát tác năng lực thì... dự án kết thúc.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Trương Xuân Cừ, Phó ban chỉ đạo Tây Bắc tin tưởng vào Dự án, đánh giá đây là chủ trương đúng và đúng đồng thời đồng ý với ý kiến thử thách cán bộ, ưu tiên tuyển người địa phương vì hiện còn hàng ngàn thanh niên tốt nghiệp ĐH ở Tây Bắc chưa có việc làm. Ban Chỉ đạo Tây Bắc cũng ủng hộ đưa trí thức về vùng cao nhưng thấy bản khoản khâu đề bạt ngay, thậm chí cho rằng đưa trí thức trẻ về làm ngay Phó chủ tịch xã là thiếu cơ sở khoa học.

Trao đổi với *Tiền Phong*, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa cho biết, dự thảo tổng kết Dự án, Bộ Nội vụ sẽ nhấn mạnh sự thử thách bạn trẻ và không nặng nề chức vụ Phó chủ tịch xã, mà chỉ cần các bạn yêu vùng đất đó, cống hiến hết tài năng, tâm trí, sẽ được trọng dụng. Theo ông Thừa cái khó của Trung ương đối với Dự án là việc các bạn trẻ ra trường mà đưa ngay làm chuyên viên chính thì vướng luật, xếp lương nào cho phù hợp cũng khó, bố trí nhà công vụ theo đúng tiêu chuẩn lại

càng khó, bổ nhiệm ngay làm lãnh đạo thì chưa phù hợp. Song Dự án cơ bản thành công và hoàn thành nhiệm vụ Thủ tướng giao, tạo ra một trường ĐH thực tiễn rèn bạn trẻ, giúp Trung ương xây dựng và điều chỉnh một số chính sách. Kết thúc Hội nghị, Thủ tướng Nguyễn Trọng Thừa kiên quyết đề nghị các tỉnh tiếp tục giải quyết, quan tâm sử dụng, bố trí công việc các đội viên Dự án sau 5 năm kết thúc.

Theo Bộ Nội vụ, đến nay, có tới 164/179 đội viên được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ (13 người chuyển công tác khác, 2 người xin rút), 18% đội viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, họ đảm nhận tốt công tác ở vùng đặc thù nông lâm nghiệp, biết ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông lâm nghiệp góp phần thay đổi tập quán trồng trọt, chăn nuôi của đồng bào. Hiện Sơn La đã bố trí xong 100% công việc tiếp theo cho các đội viên, Lai Châu đạt 97%, Yên Bái đạt 90%, Lào Cai đạt gần 80%, Điện Biên đạt 45%.

006. LĐLĐ và BHXH tỉnh Điện Biên: Tăng cường phối hợp đảm bảo quyền lợi người lao động// Lao động.- Số 101.- Ngày 4/5/2017 - Tr.4

Thực hiện chương trình phối hợp giữa LĐLĐ và BHXH tỉnh Điện Biên nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng của đoàn viên CĐ và NLĐ, LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với BHXH các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT tại các đơn vị trên địa bàn. Thông qua kiểm tra, đa số các cơ quan đơn vị đã thực hiện tốt chế độ chính sách cho NLĐ, chi trả thanh toán kịp thời chế độ nghỉ thai sản, ốm đau, dưỡng sức, các chế độ phụ cấp khác theo quy định...

Chủ động khắc phục khó khăn

Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên Hoàng Ngọc Vinh cho biết, qua khảo sát của tổ chức CĐ, phần lớn các DN trên địa bàn tỉnh là DN vừa và nhỏ chưa có tổ chức CĐ, số lao động ít, làm việc phân tán, mang tính thời vụ nên công tác tuyên truyền, mở rộng đối tượng tham gia BHXH, BHYT còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, ảnh hưởng đến thực hiện chính sách BHXH, BHYT. Ngoài ra, một số người sử dụng lao động (NSDLĐ) và NLĐ chưa nắm bắt kịp thời các văn bản sửa đổi, bổ sung về công tác BHXH, BHYT, BHTN nên ảnh hưởng tới công tác tư vấn, giải quyết các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước; ý thức chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN của NSDLĐ, NLĐ chưa cao; tình trạng một số đơn vị nợ đọng, trốn đóng BHXH còn xảy ra ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp chính đáng của NLĐ...

Để khắc phục khó khăn, hai ngành đã làm tốt công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh và phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chế độ chính sách về lao động, tiền lương, BHXH, BHYT, trợ cấp thôi việc, thất nghiệp đối với CNVCLĐ trên địa bàn tỉnh.

Cuối năm 2016, BHXH tỉnh Điện Biên đã lựa chọn 18 đơn vị lập hồ sơ khởi kiện gửi LĐLĐ tỉnh đề nghị LĐLĐ tỉnh phối hợp hoàn thiện thủ tục theo quy định của pháp luật để gửi hồ sơ khởi kiện ra tòa án. Sau khi nhận được thông tin từ BHXH tỉnh, LĐLĐ tỉnh đã chỉ đạo LĐLĐ cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với cơ quan BHXH cùng cấp tiến hành từng bước, thực hiện theo đúng nội dung đã ký kết. Trong

quá trình thực hiện, hai bên thường xuyên trao đổi, thống nhất, nắm bắt thông tin của đơn vị, tuy nhiên do thời gian còn lại của năm 2016 quá ngắn nên không đủ để hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các bước tiếp theo của quy trình khởi kiện...

Trong thời gian hoàn thiện hồ sơ, LĐLĐ các huyện đã thực hiện ban hành văn bản gửi đơn vị có hồ sơ khởi kiện để đôn đốc đơn vị nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN, đồng thời phối hợp với BHXH huyện trực tiếp đến đơn vị đôn đốc, tuyên truyền và yêu cầu đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN để đảm bảo quyền lợi cho NLĐ. Kết quả, trong thời gian qua đã có 8/18 đơn vị nộp với số tiền 206 triệu đồng. Theo đánh giá của ông Trần Minh Tuấn - Giám đốc BHXH tỉnh Điện Biên, số tiền đã nộp tuy không lớn so với số phải nộp (958 triệu đồng) nhưng bước đầu cho thấy công tác phối hợp tích cực của 2 đơn vị.

Hai ngành cũng đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, đôn đốc các đơn vị sử dụng lao động, đặc biệt là các DN tiếp tục thực hiện tốt các quy định của Bộ luật Lao động, Luật BHXH, BHYT cho NLĐ. Hết năm 2016, số người tham gia BHXH, BHYT là 553.918 người; tổng số thu BHXH, BHYT, BHTN đạt 886.959 triệu đồng (đạt 104,03% kế hoạch BHXH Việt Nam giao)... Ngoài ra, hai ngành còn tích cực chỉ đạo LĐLĐ và BHXH cấp huyện thực hiện tốt việc chi trả đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho đoàn viên, CNVCLĐ; giải quyết cho 2.081 người hưởng trợ cấp một lần, 845 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, 4.793 lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe; thăm định chi phí khám, chữa bệnh BHYT cho 873.145 lượt người.

Phối hợp khởi kiện DN cố tình vi phạm

Trong thời gian tới, để quyền lợi của NLĐ được đảm bảo tốt hơn, BHXH và LĐLĐ tỉnh sẽ phối hợp chặt chẽ với Sở LĐTBXH xác định đầy đủ số lượng đơn vị sử dụng lao động và NLĐ thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc theo luật định, đồng thời có những biện pháp tích cực xử lý các đơn vị nợ đọng, đơn vị đóng không đủ số người hoặc trốn đóng BHXH, BHYT cho NLĐ khỏi tư nhân; phối hợp khởi kiện những đơn vị cố tình vi phạm Luật BHXH, BHYT theo các văn bản kiến nghị của BHXH tỉnh.

Về phía tổ chức CĐ, Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên Hoàng Ngọc Vinh cho biết, các cấp CĐ sẽ tích cực tuyên truyền Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT, Luật BHXH năm 2014 và các chế độ chính sách BHXH, BHYT đến đông đảo CNVCLĐ trong toàn tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và trang tin điện tử của hai ngành; tuyên truyền phát triển mở rộng đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, đặc biệt là BHXH tự nguyện, BHYT theo hộ gia đình. Hai ngành tích cực phối hợp cung cấp thông tin và gắn trách nhiệm trong việc khởi kiện ra tòa án đối với các NSDLĐ trây ỳ, trốn đóng, nợ đóng BHXH kéo dài; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, đối thoại, phổ biến các chế độ chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, chính sách lao động nữ; khảo sát, tổng hợp các ý kiến NLĐ về thủ tục hành chính thực hiện tham gia BHXH, BHYT, thủ tục giải quyết các chế độ BHXH; phối hợp nghiên cứu, xây dựng chương trình, nội dung tập huấn về BHXH, BHYT cho cán bộ CĐ tại các đơn vị sử dụng lao động.

Ông Trần Minh Tuấn - Giám đốc BHXH tỉnh Điện Biên - cho rằng, hai bên cần chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp chi tiết theo từng tháng, quý, năm trên các mặt hoạt động để từ đó tổ chức triển khai thực hiện một cách kịp thời và có hiệu quả; tăng cường phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành đối với các đơn vị nợ đọng BHXH, BHYT kéo dài và đơn vị DN chưa thành lập tổ chức CĐ để bảo vệ quyền lợi chính đáng cho NLĐ. Phía CĐ cần tăng cường hơn nữa trong việc chỉ đạo LĐLĐ huyện, BHXH huyện phối hợp tổ chức thực hiện các chế độ chính sách về BHXH, BHYT trên địa bàn từng huyện...

007. TRÚC LINH/ Phường Na Lay, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên: Đoàn kết vượt khó đẩy mạnh phong trào// Người cao tuổi.- Số 72.- Ngày 5/5/2017 - Tr.5

Na Lay là phường trung tâm của thị xã Mường Lay, có gần 1.500 hộ, 5.100 khẩu, 8 dân tộc anh em cùng sinh sống tại 24 đơn vị tổ dân phố, bản. Toàn phường có 664 hội viên NCT sinh hoạt tại 23 chi hội. Trong điều kiện phường thực hiện tái định cư Dự án Thủy điện Sơn La, để giải phóng mặt bằng tất cả các hộ dân phải di dời ở nhà tạm kéo dài và di chuyển nhiều lần; chế độ chính sách đền bù, hỗ trợ Nhân dân còn bất cập, địa bàn dân cư xáo trộn, đời sống hội viên gặp nhiều khó khăn, một số cán bộ hội viên tư tưởng không yên tâm, xin chuyển đi nơi khác... đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác xây dựng Hội và thực hiện phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao - Gương sáng”.

Tranh thủ sự quan tâm của các cấp các ngành và hội cấp trên, cán bộ, hội viên NCT trong phường bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, nghị quyết Hội các cấp, luôn phối hợp giáo dục, tuyên truyền vận động hội viên thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là chính sách di dân tái định cư Dự án Thủy điện Sơn La. Hội không ngừng củng cố kiện toàn tổ chức vững mạnh từ phường đến các chi hội; hiện BCH có 13 ủy viên; quan tâm công tác kết nạp hội viên mới hằng năm. Lãnh đạo Hội quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động, 100% cán bộ được tập huấn nâng cao nghiệp vụ. Thành lập, duy trì sôi nổi, hiệu quả các CLB văn nghệ, thể dục thể thao thu hút hàng trăm hội viên tham gia; thường xuyên tổ chức giao lưu với CLB các huyện, tỉnh bạn tạo không khí vui tươi, tình cảm gắn bó thân thiết giữa các tổ chức hội và hội viên.

Hằng năm, Hội phối hợp rà soát số người đủ 80 tuổi được bảo trợ xã hội. Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức khám, chữa mắt, tặng kính nâng thị lực cho NCT đúng đối tượng; tổ chức chúc thọ, mừng thọ; thăm hỏi, tặng quà nhân dịp lễ tết... số tiền hàng trăm triệu đồng. Tham mưu với UBND giao kế hoạch cho các tổ dân phố, bản vận động quyên góp ủng hộ Quỹ Chăm sóc và Phát huy vai trò NCT hàng chục triệu đồng; Chân quỹ đạt 53,8 triệu đồng; Quỹ Phụng dưỡng ông bà, cha mẹ 44 triệu đồng do gia đình quản lí. Các loại quỹ sử dụng công khai, minh bạch theo đúng quy định về quản lí tài chính.

Những hoạt động thiết thực đã động viên NCT phát huy vai trò trong mọi lĩnh vực của đời sống, đóng góp đáng kể phát triển kinh tế, ổn định xã hội ở địa phương. Gần 150 NCT tham gia công tác đảng, chính quyền, làm việc có trách nhiệm tích cực tham gia hòa giải thành công nhiều vụ. 411 NCT làm kinh tế giỏi, góp phần xóa đói

giảm nghèo ở địa phương. Tham gia bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới, cán bộ, hội viên trồng, chăm sóc gần 10.000 cây các loại.

Ngày càng có đông đảo hội viên tham gia các phong trào do Hội phát động, với tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường chủ động khắc phục mọi khó khăn, cùng nhau xây dựng đời sống văn hóa tại địa phương.

008. Long Ngũ/ Những thủ lĩnh tinh thần vùng biên// Pháp luật Việt Nam.- Số 149.- Ngày 29/5/2017 - Tr.7

Những năm qua, đội ngũ già làng, trưởng dòng họ, người uy tín trong cộng đồng 16 dân tộc tỉnh Điện Biên đã trở thành trung tâm đoàn kết các dân tộc, cùng nhân dân phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn dân cư, là những hạt nhân “thắp lửa” cho các phong trào thi đua yêu nước trên phen giậu Tổ quốc.

Chân dung những “thủ lĩnh” vùng biên

Ông Giàng Chứ Sớ (SN 1964, ở xã Na Sang, huyện Mường Chà) có thâm niên hơn 10 năm là người có uy tín, đi đầu trong đấu tranh ngăn chặn những đối tượng lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây rối an ninh trật tự tại bản Huổi Hạ, nơi 72 hộ dân tộc Mông sinh sống. Bản Huổi Hạ cách trung tâm xã Na Sang 10km đường rừng, có đường biên giới tiếp giáp với Lào dài 7km và 3 mốc quốc giới, những năm qua nổi lên là địa bàn phức tạp về an ninh chính trị. Các đối tượng xấu đã lợi dụng trình độ dân trí thấp để tuyên truyền đạo trái pháp luật, kích động dân di cư tự do, chặt phá rừng làm nương, gây bất ổn an ninh nông thôn.

Hiểu những khó khăn, vướng mắc của các gia đình, dòng họ trong bản, ông Sớ đã kịp thời phản ánh, đề xuất nhiều kiến nghị quý báu để cấp ủy, chính quyền xã và Đoàn Biên phòng (BP) Mường Mươn có biện pháp giải quyết thấu đáo, góp phần củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo. Trong những đợt cao điểm về di cư tự do, ông Sớ và các trưởng bản, trưởng dòng họ luôn sát cánh cùng tổ công tác cấm xả của Đoàn BP Mường Mươn tổ chức hàng chục cuộc họp dân, vận động bà con nâng cao tinh thần cảnh giác trước thủ đoạn tuyên truyền kích động của kẻ xấu, kiên quyết không tham gia phá rừng. Thông qua người có uy tín, Đoàn BP Mường Mươn đã triển khai hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”. 72 hộ gia đình bản Huổi Hạ đều đăng ký tham gia “Tự quản đường biên, mốc giới và an ninh trật tự ở khu vực biên giới”.

Ông Lò Văn Cỏn - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) huyện Mường Chà cho biết: “Các già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ và người có uy tín trong huyện là lực lượng quan trọng trong đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Những người có uy tín như ông Giàng Chứ Sớ, Lò Văn Đón (xã Mường Mươn), Sùng Dụ Giàng (xã Ma Thì Hồ), Mùa Chờ Pính (xã Hừa Ngài), Lò Văn E (xã Mường Tùng)... thực sự là điểm tựa vững chắc cho các cộng đồng dân cư hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng bản làng văn hóa, nông thôn mới”.

Rời Mường Chà, chúng tôi lên ngã ba biên giới của Tổ quốc tìm gặp bác Pờ Á Sinh (64 tuổi) - người nhiều năm liền được bầu làm người uy tín của bản Tả Kổ Khừ, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, một “thủ lĩnh” thực sự của đồng bào Hà Nhì trong các phong trào phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói, giảm nghèo.

Dẫn chúng tôi tham quan các hạng mục công trình hạ tầng cơ sở đang được Nhà nước đầu tư xây dựng theo Nghị quyết 30a và Đề án 79 của Chính phủ, bác Sinh phấn khởi cho biết: “Sín Thầu không còn là chốn “thâm sơn cùng cốc”, nhờ bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc. Tuy nhiên, Sín Thầu vẫn còn tiềm ẩn những nguy cơ bất ổn do tình trạng di dịch cư tự do, hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật diễn biến phức tạp trong huyện Mường Nhé”.

Để bà con thay đổi tập quán canh tác, không chặt rừng làm nương rẫy mà chuyển sang trồng lúa nước, bác Sinh đã kỳ công hàng tháng trời đến vận động, hướng dẫn từng gia đình trong bản. Nhờ cuộc cách mạng trong sản xuất, đời sống người dân bản Tả Kổ Khừ ngày càng khởi sắc, nhiều gia đình khá giả nhờ nguồn thu ổn định từ nông sản hàng hóa. Ngoài ra, bằng uy tín của mình, bác Sinh cùng đội ngũ người uy tín trong cộng đồng thường xuyên giáo dục con cháu trong gia đình, dòng họ và dân bản giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, thực hiện qui ước, hương ước của bản, xây dựng gia đình văn hóa, bản làng văn hóa. 100% các gia đình trong bản ký cam kết không di cư, không tiếp tay cho người di cư tự do vào địa bàn phá rừng.

Phát huy vai trò người uy tín, giữ vững chủ quyền, an ninh biên giới

Đại tá Hoàng Minh Tuấn - Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh Điện Biên cho biết: “Tiếng nói, hành động của các vị già làng, trưởng dòng họ, người có uy tín có tác dụng dẫn dắt, định hướng cho văn hóa ứng xử của cả cộng đồng nơi sinh sống. Họ có khả năng vận dụng những phong tục, tập quán để giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong đời sống xã hội. Xác định vị trí, vai trò rất quan trọng của đội ngũ này, ngày 31/7/2009, Đảng ủy, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 981 về phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đưa hoạt động của người có uy tín đi vào chiều sâu”.

Để phát huy khả năng đóng góp của người có uy tín vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, thời gian qua, các đơn vị BĐBP đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ người có uy tín trên địa bàn 29 xã biên giới. Chỉ tính riêng trong năm 2016, đội ngũ người có uy tín đã phối hợp cùng BĐBP tuyên truyền, vận động được 56.931 lượt người thực hiện Chỉ thị 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”.

7 năm qua, bằng nhiều hình thức, biện pháp sáng tạo, các đơn vị trong BĐBP tỉnh Điện Biên đã động viên, khích lệ tạo điều kiện cho những người có uy tín phát huy cao nhất vai trò, vị trí của mình, gương mẫu đi đầu và vận động nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. Đặc biệt, vai trò của người có uy tín phát huy mạnh mẽ trong củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn biên giới.

Nhiều người bằng kinh nghiệm của mình đã chủ động tham gia giải quyết kịp thời những vướng mắc từ cơ sở, nhất là trong xử lý mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, khiếu kiện, tranh chấp đất đai, cảm hóa, giáo dục đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật..., không để xảy ra điểm “nóng” về an ninh nông thôn. Với tinh thần trách nhiệm cao, những người có uy tín đã chủ động phối hợp với đồn BP đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các phần tử xấu tuyên truyền, kích động, gây rối trật tự an ninh tại cơ sở, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân đề cao cảnh giác, không nghe theo những luận điệu tuyên truyền chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân. Những thành tựu trên đã góp phần củng cố nền biên phòng toàn dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc trên toàn tuyến biên giới tỉnh Điện Biên.

“29 xã biên giới tỉnh Điện Biên có 298 người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số Thái, Mông, Hà Nhì, Khơ Mú, Lào, Dao, Cống, Kháng, Tày, Nùng, Si La, Hoa... Đến nay, 100% các xã biên giới tỉnh Điện Biên đã triển khai thực hiện nội dung tự quản đường biên, cột mốc tại 125 bản với 2.790 hộ/3.877 người đăng ký tự quản 365,861km/400,861km đường biên giới; 2.789 hộ/3.816 người đăng ký tự quản 173 cột mốc. 29 xã biên giới Điện Biên đã thành lập được 347 tổ tự quản an ninh trật tự thôn bản với 2.041 tổ viên”.

009. DƯƠNG ĐÌNH LẬP/ Tư tưởng “đánh chắc thắng” trong Chiến dịch Điện Biên Phủ Đại tá, TS. Trích nguồn báo Quân Đội Nhân Dân, số 20147 ngày 7/5/2017 - Tr.3

Nhằm tiêu diệt quân Pháp phòng ngự ở tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, giành thắng lợi quyết định trong Chiến cục Đông Xuân 1953-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Ngay từ phiên họp vào tháng 9-1953, Người cùng Bộ Chính trị đã đề ra nguyên tắc chỉ đạo tác chiến: “Đánh chắc thắng, đánh tiêu diệt”. Tiếp đó, Bác căn dặn rất kỹ Đại tướng Võ Nguyên Giáp trước khi ra mặt trận: “Trận này quan trọng, phải đánh cho thắng. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh”[1].

Người rất tin chiến dịch sẽ giành được thắng lợi. Vì thế, ngay từ tháng 3-1954, Bác đã khẳng định với nhà báo Béc-sét: Những đội quân tinh nhuệ nhất của Pháp đang chiếm đóng tại lòng chảo Điện Biên Phủ, “họ sẽ không bao giờ ra được”[2]. Đây là tư tưởng chỉ đạo hết sức đúng đắn, khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với chiến dịch quyết chiến chiến lược này. Vì Người nhận thấy, chúng ta có đủ mọi điều kiện để tạo sức mạnh hơn địch; hơn nữa, thắng-bại của Chiến dịch Điện Biên Phủ sẽ có ảnh hưởng rất lớn đối với dân tộc Việt Nam và nhân dân tiến bộ trên thế giới; vì vậy, “chỉ có thắng chứ không được bại”[3]. Tư tưởng “đánh chắc thắng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành nguyên tắc chỉ đạo cao nhất, đem lại niềm tin, nguồn sức mạnh chính trị, tinh thần to lớn cho cả nước dồn quyết tâm cho Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Tư tưởng “đánh chắc thắng” đó được xây dựng trên cơ sở khoa học từ nhiều yếu tố, trong đó nguyên tắc “mạnh được yếu thua” được Người đặt lên hàng đầu. Từ đó, Bác đã nghiên cứu, đánh giá chính xác tình hình địch, ta, địa hình, thời tiết để đề

ra nguyên tắc chỉ đạo tác chiến phù hợp. Thực hiện tư tưởng “chia địch làm năm, bảy mảng mà tiêu diệt” của Bác, bằng 5 đòn tiến công chiến lược (Tây Bắc, Trung Lào, Hạ Lào, Bắc Tây Nguyên, Thượng Lào), quân và dân ta đã buộc khối quân cơ động chiến lược Pháp phải phân tán “thành nhiều nhóm nhỏ” và phải điều quân đến chiến trường Điện Biên Phủ có lợi cho ta.

Đề tiêu diệt được tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, Người cùng Bộ Chính trị, Bộ tư lệnh chiến dịch nghiên cứu, đánh giá rất kỹ về tình hình mọi mặt. Bằng sự phân tích sắc sảo, nhận định chính xác cả về địch, ta, địa hình,... Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng nhận thấy sức mạnh tổng hợp của ta hơn hẳn địch; cho nên, hạ quyết tâm tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Điện Biên Phủ với tư tưởng “đánh chắc thắng” là hoàn toàn phù hợp.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn theo dõi sát sao và động viên quân, dân ta chiến đấu kịp thời trong suốt thời gian diễn ra chiến dịch. Người tham dự và chủ trì nhiều cuộc họp của Bộ Chính trị để nhận định, đánh giá tình hình địch, ta, chỉ đạo sát sao không chỉ tại chiến trường Điện Biên Phủ mà trên khắp các mặt trận trong phạm vi cả nước, kể cả ở Lào và Cam-pu-chia, nhằm phục vụ cho chiến dịch thắng lợi. Đặc biệt, khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Tư lệnh chiến dịch báo cáo chuyển từ phương châm “Đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “Đánh chắc, tiến chắc” thì Bác và Bộ Chính trị thống nhất cho rằng: Quyết định thay đổi phương châm như vậy là hoàn toàn có cơ sở, rất đúng đắn, kịp thời, đáp ứng tình hình giữa địch và ta đã có sự thay đổi tại mặt trận.

Người nhận thấy: Thực hiện phương châm này, chúng ta chủ động muốn đánh mục tiêu nào, lúc nào thì đánh; đánh không có lợi thì dừng; chuẩn bị chu đáo và chắc thắng thì đánh, chuẩn bị không đầy đủ thì chưa đánh. Đồng thời, cách đánh đó còn phù hợp với nguyên tắc chỉ đạo tác chiến và khả năng chiến đấu của bộ đội ta; cho phép ta vừa đánh vừa có khả năng tập trung binh lực, hỏa lực phù hợp vào từng mục tiêu, bảo đảm cho đánh chắc thắng trong từng trận, từng đợt chiến dịch.

Quán triệt sâu sắc tư tưởng “đánh chắc thắng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sang đợt 2 (từ ngày 30-3 đến 30-4-1954), bộ đội ta tiến công đánh chiếm các cứ điểm: E, D1, D2, C1, 106, 311. Tiếp đó, ta phát triển hệ thống giao thông hào, chiến hào bao vây chặt toàn bộ quân địch; thực hiện tiến công, đánh vây lấn, diệt các cứ điểm 105, 206, đánh lui nhiều đợt phản kích của địch, không chế tiếp tế đường không và các hoạt động của chúng, tạo thế và lực mới để phát triển chiến dịch. Sang đợt 3 (từ ngày 1 đến 7-5-1954), ta tiến công đánh chiếm các cứ điểm: C1, C2, A1, 311A, 311B, 310, 208, rồi nhanh chóng phát triển vào Sở chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, bắt sống tướng Đờ Cát và toàn bộ Bộ Tham mưu địch. Chiến dịch đã kết thúc toàn thắng.

Như vậy, tư tưởng “đánh chắc thắng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Chiến dịch Điện Biên Phủ là hoàn toàn dựa trên cơ sở khoa học và thực tiễn. Bác không những đề ra nguyên tắc tác chiến chiến dịch phù hợp mà còn chỉ đạo, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm tiến hành Chiến dịch Điện Biên Phủ, giành thắng lợi trọn vẹn, góp phần quyết định kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

010. HOÀNG NGỌC CĂN/ Chiến dịch Điện Biên Phủ và nghệ thuật tác chiến pháo binh// Quân đội nhân dân.- Số 20147.- Ngày 7/5/2017 - Tr.3

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Điện Biên Phủ được coi là tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương do quân Pháp xây dựng. Trong tập đoàn có nhiều cứ điểm với hỏa lực mạnh, nhất là hệ thống các trận địa pháo. Thế nhưng vào mùa xuân năm 1954, các trận địa pháo của quân Pháp đã bị Bộ đội Pháo binh non trẻ của Quân đội nhân dân Việt Nam làm cho “câm họng”.

Bước vào Chiến dịch Điện Biên Phủ, lực lượng Pháo binh (LLPB) tham gia chiến dịch gồm: 1 trung đoàn pháo lựu 105mm, 1 trung đoàn sơn pháo 75mm, 5 tiểu đoàn súng cối,... Đồng thời, các đại đoàn bộ binh: 308, 304, 312, 316 cũng được trang bị súng cối đi cùng. Tổng cộng ta có 261 khẩu pháo, cối các loại. Để đưa các loại pháo mới có tầm bắn xa, uy lực lớn lên Điện Biên Phủ như: Lựu pháo 105mm, hỏa tiễn H6, ĐKZ 75mm, Bộ đội Pháo binh cùng với các lực lượng khác đã vượt qua mọi hy sinh, gian khổ, làm hàng trăm ki-lô-mét đường, kéo pháo vượt qua các ngọn núi để vào trận địa, tạo thành thế "ngồi trên đầu thù".

Qua 56 ngày đêm chiến đấu, LLPB đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, là hỏa lực mặt đất chủ yếu chế áp, tiêu diệt các trận địa pháo binh địch, khống chế sân bay, phá hoại sở chỉ huy, kho tàng và chi viện đặc lực cho bộ binh thắt chặt vòng vây, tiêu diệt từng cứ điểm, cụm cứ điểm, tiến tới tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ đánh dấu bước phát triển vượt bậc về nghệ thuật tác chiến của Quân đội ta, trong đó có nghệ thuật sử dụng pháo binh. Điều đó được thể hiện rõ nét trên một số vấn đề cơ bản sau:

Một là, tạo lập thế trận pháo binh liên hoàn, hiểm hóc, vững chắc, chuyển hóa linh hoạt, phù hợp với Quyết tâm chiến dịch. Để đưa các khẩu trọng pháo nặng hàng tấn vào trận địa bắn trong điều kiện phải tuyệt đối giữ bí mật là nhiệm vụ vô cùng khó khăn. Song với ý chí quyết tâm và lòng dũng cảm, Bộ đội Pháo binh đã cùng với các lực lượng khác đưa được pháo lên các sườn núi cao bao quanh tập đoàn cứ điểm, hình thành thế vây hãm địch ngay từ đầu và trong suốt quá trình diễn ra chiến dịch. Đây thực sự là yếu tố bất ngờ đối với quân Pháp. Các loại pháo đều bố trí theo nguyên tắc “hỏa khí phân tán, hỏa lực tập trung”, bảo đảm tập trung trên hướng, khu vực, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu, vừa có hỏa lực đánh địch trên các hướng khác, hình thành thế trận pháo binh hiểm hóc, vững chắc, có chiều sâu, hỗ trợ lẫn nhau, phát huy cao nhất hiệu quả chiến đấu của từng loại pháo.

Hai là, tập trung ưu thế pháo binh chi viện trực tiếp cho bộ binh đánh chắc thắng, tiêu diệt từng cứ điểm, tiến tới tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm địch. Ở Điện Biên Phủ, địch có 126 khẩu pháo, bao gồm pháo 155mm, lựu pháo 105mm, cối 120mm,... Ngoài ra, địch còn hỏa lực của xe tăng, không quân chi viện. Để đánh thắng, đòi hỏi ta phải tạo được ưu thế hơn hẳn địch cả về lực lượng và thế trận, nhất là hỏa lực. Ngay từ đầu chiến dịch, ta đã huy động, sử dụng 229 khẩu pháo, cối các loại, đến cuối đợt 2 và cả đợt 3 chiến dịch, số lượng này đã tăng lên 261 khẩu. Xét về số lượng pháo thì ta hơn địch (tỷ lệ là 2,1/1), nhưng địch có nhiều pháo lớn hơn ta (chủ yếu là pháo lựu 105mm và pháo lựu 155mm, có tầm bắn xa, uy lực lớn). Bởi vậy, để tạo ưu thế áp đảo về hỏa lực, giải quyết mâu thuẫn giữa số lượng, chất lượng pháo, Bộ chỉ huy chiến dịch đã sử dụng LLPB tập trung vào hướng, khu vực tiến công chủ yếu, các trận then chốt, then chốt quyết định. Diễn hình như: Trong trận tiến

công tiêu diệt cụm cứ điểm Him Lam-trận then chốt mở đầu chiến dịch, ta đã huy động 100% pháo xe kéo, hơn 70% sơn pháo và 80% súng cối 120mm, tạo ưu thế hỏa lực lớn gấp 10 lần địch. Việc tập trung hỏa lực chủ yếu của pháo binh vào những hướng, nhiệm vụ chủ yếu, mục tiêu chủ yếu, thời cơ quan trọng của chiến dịch đã làm tê liệt hoàn toàn pháo binh địch, chi viện cho bộ binh đánh tiêu diệt gọn từng cứ điểm và giảm thương vong cho bộ đội ta.

Ba là, vận dụng cách đánh linh hoạt, sáng tạo, phát huy sức mạnh hỏa lực của mỗi loại pháo. Theo cách đánh của chiến dịch: Bao vây, tiến công trận địa..., pháo binh chiến dịch đã mở đầu bằng trận tập kích hỏa lực chuẩn bị tập trung chế áp Phân khu Trung tâm, các sân bay, trận địa pháo và kho tàng của địch, tạo điều kiện cho pháo binh đi cùng cơ động vào chiếm lĩnh trận địa. Khi kết thúc hỏa lực chuẩn bị, pháo đi cùng của các đơn vị mới khai hỏa để chi viện cho bộ binh thực hành xung phong đánh chiếm mục tiêu, nên đã bảo toàn được LLPB và tạo ra yếu tố bất ngờ trên các hướng, mũi tiến công. Với lối đánh này, hỏa lực pháo binh luôn theo sát đội hình chiến đấu bộ binh, chi viện đạt hiệu quả cao.

Hơn 60 năm đã qua nhưng tâm vóc lịch sử và những bài học về nghệ thuật tạo lập thế trận tác chiến pháo binh rút ra từ Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đến nay vẫn còn nguyên giá trị, cần được tiếp tục nghiên cứu, vận dụng, phát triển trong điều kiện mới của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.

011. VŨ HÙNG/ Làm tời kéo pháo vào chiến dịch// Quân đội nhân dân.- Số 20147.- Ngày 7/5/2017 - Tr.3

Đầu năm 1954, Trung đoàn Công binh 151, Sư đoàn Công pháo 351 được lệnh hành quân lên Tây Bắc tham gia Chiến dịch Điện Biên Phủ, làm nhiệm vụ mở đường, phá núi, kéo pháo vượt đèo, leo dốc vào trận địa.

Trực tiếp thực hiện tại thực địa trong đội hình của đơn vị, đồng chí Bạch Văn Tuyên (quê ở thôn Yên Phúc, thị xã Hà Đông-nay là quận Hà Đông, TP Hà Nội)-người đã từng tham gia tự vệ thành Hà Nội, chiến sĩ Trung đoàn Thủ Đô, sau đó được biên chế về Trung đoàn Công binh 151-hàng ngày nhìn những khẩu đại bác nặng hàng tấn được bộ đội, dân công kéo đẩy bằng tay vượt dốc cao vô cùng khó khăn, vất vả, hiểm nguy. Đường kéo pháo là đường mới mở xuyên qua núi, vượt qua nhiều đèo cao, dốc đứng, có đoạn đi qua triền núi của đỉnh Pha Sông cao 1.450m, nhiều đoạn quanh co bên bờ vực thẳm. Mỗi khẩu pháo phải có hàng chục người kéo, riêng các khẩu 105mm phải có từ 80 đến 100 người, vừa kéo, vừa chèn một đêm cũng chỉ đi được vài trăm mét. Những buổi trời mưa, đường trơn, máy bay địch bắn phá, việc cơ động gặp muôn vàn khó khăn. Trước thực tế đó, với trí thông minh và đôi bàn tay khéo léo, đồng chí Bạch Văn Tuyên đã tự chế thành công chiếc tời đầu tiên trên chiến trường Điện Biên Phủ. Sau một thời gian ngắn đưa vào sử dụng, đồng chí Tuyên lại trực tiếp cải tiến chiếc tời kéo pháo cho chắc chắn hơn bằng cách đục xuyên suốt trục giữa và đóng tay quay tời xuyên ngang để khi tời không trật trật và tăng thêm lực gò dây. Sáng kiến tời kéo pháo của đồng chí Bạch Văn Tuyên nhanh chóng được nhiều đơn vị pháo binh (kể cả pháo cao xạ) áp dụng, dùng tời ở đỉnh dốc kéo pháo làm giảm rất nhiều nhân công và giúp cho các khẩu pháo vào trận địa nhanh hơn...

Được sáng tạo từ thực tiễn chiến trường và tình thương yêu, chia sẻ khó khăn với đồng chí, đồng đội, những chiếc tời kéo pháo của đồng chí Bạch Văn Tuyển đã góp phần đưa hàng chục khẩu pháo lớn vào chiếm lĩnh trận địa, trút bão lửa xuống đầu quân Pháp, góp phần cùng quân và dân ta làm nên kỳ tích Điện Biên Phủ “lùng lẩy năm châu, chấn động địa cầu”.

012. HUNG BÌNH/ Trận diệt cứ điểm Him Lam// Quân đội nhân dân.- Số 20147.- Ngày 7/5/2017 - Tr.3

Thực hiện phương châm “Đánh chắc, tiến chắc” mà Đảng ủy mặt trận xác định, Đảng ủy, chỉ huy Đại đoàn 312 đã lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tổ chức chuẩn bị chiến đấu cho trận đánh vào cứ điểm Him Lam.

Đúng 15 giờ ngày 13-3-1954, trên cả hai hướng, mặc dù bị hỏa lực địch đánh phá ác liệt nhưng các đơn vị của Đại đoàn 312 vẫn vào chiếm lĩnh xong trận địa xuất phát xung phong. Cùng lúc, pháo binh ta dồn dập bắn vào Him Lam, Phân khu Trung tâm, sân bay Mường Thanh. Sau 30 phút, pháo ta chuyển làn, bắn sâu vào phía trong; trên các hướng, bộ binh ta áp sát các cửa mở, dùng bộc phá liên tục phá rào.

Trên hướng phối hợp, Trung đoàn 209 phát triển chiến đấu tương đối thuận lợi. Lúc 19 giờ, Tiểu đội xung kích do đồng chí Trần Can chỉ huy dẫn đầu Đại đội 366 xung phong chiếm được lô cốt tiền duyên. Khi phát triển vào tung thâm, gặp lô cốt số 6 của địch chống cự mạnh, tiểu đội nhanh chóng áp sát lô cốt có sở chỉ huy đại đội địch. Quả bộc phá 10kg nổ tung giết chết tên quan ba chỉ huy. Đồng chí Trần Can cầm lá cờ “Quyết chiến quyết thắng” lên mỏm số 3.

Trên hướng chủ yếu, cuộc chiến đấu của Trung đoàn 141 diễn ra ác liệt. Ở mỏm số 2, súng máy của Tiểu đoàn 428 bị pháo địch bắn gần, đất cát vùi lấp. Các chiến sĩ ta phải tập trung tiêu liên, lựu đạn diệt lô cốt số 1. Ổ đại liên ở lô cốt số 2 bắn ra dữ dội, xung kích của ta ùn lại, không tiến lên được. Đồng chí Phan Đình Giót ở gần hỏa điểm đó, tuy đã bị thương nặng nhưng vẫn cố sức áp sát lô cốt rồi bất ngờ xoay người, áp thân mình lấp lỗ châu mai dập tắt hỏa điểm của địch. Chớp thời cơ, mũi xung kích của đồng chí Trần Tử Khang tràn qua hỏa điểm như cơn lốc. Tiểu đội thọc sâu của Nguyễn Ngọc Hỷ xông vào diệt lô cốt "mẹ", tạo điều kiện cho toàn đại đội đánh tỏa ra các hướng. Tiểu đoàn 428 chiếm được mỏm 2 sau 3 giờ chiến đấu.

Ở mỏm số 1, mũi chủ yếu của Tiểu đoàn 11 gặp khó khăn ngay lúc mở cửa. Địch dùng hỏa lực chặn đánh ta quyết liệt. Trung đội 7, Đại đội 243 mở được 7 hàng rào, đến hàng rào cuối cùng thì bị hai hỏa điểm bắn chéo cánh sẽ trước cửa mở, các chiến sĩ đánh bộc phá xung phong lên người nào, thương vong người đó. Trước tình hình đó, Tiểu đoàn trưởng ra lệnh sử dụng Trung đội bộc phá dự bị do đồng chí Thê chỉ huy lên đánh tiếp, đồng thời tăng cường 1 khẩu ĐKZ lên yểm hộ cho mở cửa.

Địch vẫn tập trung hỏa lực bắn xối xả về phía Đại đội 243. Trong lúc trận đánh đang diễn ra quyết liệt, Đại đội phó Hiệu bí mật bò lên quan sát, phát hiện hỏa điểm ngầm phía Tiểu đoàn 428, trên hướng Tiểu đoàn 11 cũng phát hiện 1 ụ đại liên của địch đang bắn chặn quyết liệt làm tiểu đoàn không tiến lên được. Trung đoàn đã điều khẩu ba-dô-ca của Tiểu đoàn 16 (dự bị) lên diệt ụ đại liên. Nhờ vậy, Tiểu đoàn 11 phát triển chiến đấu thuận lợi.

Trước sức tiến công mãnh liệt của quân ta, địch hoảng loạn tháo chạy khỏi Him Lam. Trên đường chạy về Mường Thanh, chúng bị Tiểu đoàn 154, Trung đoàn 209 chặn đánh diệt hơn một đại đội. 23 giờ 30 phút ngày 13-3, Đại đoàn trưởng Lê Trọng Tấn báo cáo lên Bộ tư lệnh mặt trận: Đại đoàn 312 đã hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt cứ điểm Him Lam, diệt 300 tên, bắt 200 tên, thu toàn bộ vũ khí trang bị...

013. NGUYỄN HỒNG SÁNG/ Sức trẻ ở đơn vị đánh quả bộc phá "nghìn cân"// Quân đội nhân dân.- Số 20147.- Ngày 7/5/2017 - Tr.2

Cách đây 63 năm, tại Đồi A1, quả bộc phá "nghìn cân" do cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 174, Đại đoàn 316 (nay là Sư đoàn 316, Quân khu 2) điểm hỏa trở thành hiệu lệnh tổng công kích cho toàn mặt trận Điện Biên Phủ. Tiếp bước chiến sĩ Điện Biên năm xưa, tuổi trẻ Trung đoàn 174 hôm nay thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động (CVD), đặc biệt là CVD "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ" với nhiều cách làm, mô hình sáng tạo, hiệu quả.

Vọng về kỷ ức hào hùng

Đại hội Đoàn Thanh niên Trung đoàn 174 diễn ra trước thềm kỷ niệm 63 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Trước giờ khai mạc đại hội, cán bộ, đoàn viên Chi đoàn Đại đội 9, Liên chi đoàn 3 tập trung trước bức phù điêu truyền thống của đơn vị, nghe Thiếu úy Hà Văn Hoàn, Bí thư chi đoàn tuyên truyền về lịch sử hào hùng của trung đoàn qua các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đặc biệt là chiến công hiển hách của đơn vị trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, qua đó các chiến sĩ trẻ thêm tự hào về đơn vị mình đang công tác.

Ngược dòng thời gian, trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, Trung đoàn 174 được giao nhiệm vụ tiêu diệt cứ điểm Đồi A1. Để thực hiện nhiệm vụ này, chỉ huy đơn vị mạnh dạn đề nghị Đại đoàn 316 và Bộ chỉ huy chiến dịch phương án đánh đồi A1 bằng cách đào đường hầm sâu dưới lòng đất, sử dụng thuốc nổ để đánh sập lô cốt "mẹ" trên đồi A1, tiến tới tiêu diệt toàn bộ quân địch. Sau 16 ngày đêm liên tục "khoét núi ngủ hầm", Trung đoàn 174 đã đào được 49m đường hầm và đặt 980kg thuốc nổ vào trong lòng đồi A1. Đến giờ hiệp đồng và được lệnh điểm hỏa của chỉ huy, tiếng nổ từ quả bộc phá "nghìn cân" của trung đoàn làm quân địch choáng váng, không kịp đối phó, các cánh quân thừa thế tiến công trên toàn mặt trận. Mờ sáng 7-5, Trung đoàn 174 đã làm chủ hoàn toàn đồi A1; tiếp đó, Bộ chỉ huy chiến dịch ra lệnh tổng công kích. 17 giờ 30 phút ngày 7-5-1954, lá cờ "Quyết chiến quyết thắng" của bộ đội ta đã phấp phới bay trên nóc hầm Đồi Cát, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Sau khi nghe tuyên truyền về những chiến công hào hùng của thế hệ cha anh, chiến sĩ mới Nguyễn Xuân Khánh, đoàn viên Chi đoàn 11, Liên chi đoàn 3 xúc động bày tỏ: "Tôi và đồng đội rất vinh dự, tự hào được học tập, công tác ở một đơn vị giàu truyền thống như Trung đoàn 174. Noi gương các thế hệ cán bộ, chiến sĩ trung đoàn qua các thời kỳ, chúng tôi sẽ nỗ lực phấn đấu, rèn luyện, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao để xứng đáng với truyền thống đơn vị Anh hùng LLVT nhân dân".

Nỗ lực cống hiến tài năng, sức trẻ

“Là một đơn vị có bề dày thành tích cả trong chiến tranh và hòa bình, nhiều năm qua, nhất là từ khi thực hiện CVĐ “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, Đảng ủy, chỉ huy Trung đoàn 174 luôn trăn trở làm thế nào để các thế hệ cán bộ, chiến sĩ nắm chắc truyền thống đơn vị, tự hào về nơi mình đang công tác, từ đó xác định tốt nhiệm vụ, giữ nghiêm kỷ luật”, Thiếu tá Lâm Dũng Tiến, Phó chính ủy trung đoàn chia sẻ.

Qua tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy, những năm gần đây, công tác giáo dục, phát huy truyền thống luôn được cấp ủy, người chỉ huy Trung đoàn 174 coi trọng, duy trì thực hiện hiệu quả. Các hoạt động đó không chỉ bó hẹp trong việc tuyên truyền, mạn đàm, trao đổi về truyền thống, mà được cụ thể hóa bằng những mô hình tốt, cách làm hay với các hình thức hoạt động phong phú, giúp cán bộ, đoàn viên, thanh niên dễ tiếp thu và đón nhận.

Thực hiện phong trào hành động cách mạng, tuổi trẻ Trung đoàn 174 phát huy tốt vai trò xung kích trong thực hiện nhiệm vụ SSCĐ, đột phá nâng cao chất lượng huấn luyện, tổ chức duy trì thực hiện có hiệu quả các mô hình: “Huấn luyện giỏi, sẵn sàng chiến đấu cao”; “Nội vụ gọn gàng, sẵn sàng cơ động”; “Vọng gác Thanh niên”; “Học tập tốt, hành động giỏi”; “Chi đoàn huấn luyện giỏi”...

Thực hiện CVĐ “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, các tổ chức đoàn trong đơn vị đã tham gia làm mới được hàng nghìn bia, bảng, đồ dùng huấn luyện; xây dựng hàng nghìn mét hào, công sự chiến đấu, hàng chục thao trường huấn luyện. Thông qua các phong trào: “Thanh niên Trung đoàn 174 với văn hóa giao thông”; “Chi đoàn không khói thuốc”; “Miệng nói lời hay, tay làm việc tốt”; “Ngày chủ nhật xanh”..., tuổi trẻ đơn vị đóng góp hàng nghìn ngày công lao động củng cố doanh trại, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp; tham gia diễn tập các cấp đạt giỏi về kỹ thuật, khả năng chiến thuật, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Kết quả kiểm tra các nội dung huấn luyện hằng năm, 100% đạt yêu cầu, trong đó có hơn 82% khá, giỏi...

Rời Trung đoàn 174, chúng tôi mang theo niềm tin, tuổi trẻ đơn vị sẽ tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng, cống hiến tài năng, sức trẻ, xây dựng đơn vị vững mạnh, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

014. SƠN BÌNH/ Điện Biên Phủ - ký ức người ở lại// Pháp luật.- Số 126.- Ngày 6/5/2017 - Tr.9

Hơn 60 năm đã qua kể từ chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, nhưng ký ức về những ngày “khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm cơm vắt/Máu trộn bùn non...” của những người lính năm xưa vẫn còn nguyên vẹn. Chỉ cần một dòng khơi gợi, những chuyện xưa lại ùa về... như mới hôm qua.

Vì nhân dân quên mình

Tình cờ trong một buổi chiều cuối tháng tư, khi cả nước đang sống trong không khí hân hoan đón mừng những chiến thắng vẻ vang của dân tộc thì tôi gặp được cụ Trần Khôi (90 tuổi, phố Ngô Văn Sở, phường Ba Đình, TP Thanh Hoá), cụ Khôi từng là Chính trị viên Đại đội C101 - Đại đội xe đạp thồ của thị xã Thanh Hoá.

Dù đã bước sang cái tuổi xưa nay hiếm, nhưng giọng cụ Khôi vẫn đầy khí chất hiên ngang, hào hùng khi kể cho tôi nghe những câu chuyện về đoàn xe tải lương, những ngày “nằm gai, ném mật”, những trận đánh giáp lá cà với địch. “Tôi còn nhớ mãi cái ngày làm Lễ xuất quân tại phố Bôn, thuộc xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn. Bà con ra đưa tiễn đông lắm. Ban đầu đại đội của tôi mỗi người chỉ “đi” có 50kg nhưng về sau do tính cấp thiết của kháng chiến, anh em nâng lên 70kg, rồi 1 tạ, tạ hai rồi tạ ba và cao nhất là 1 tạ 7. Vì trọng tải nặng nên cách xếp gạo hồi đó dựa vào thiết kế của xe, trong đoàn chủ yếu là xe đạp nam nên cho một bao lên ghi đong xe, một bao luôn xuống khung xe.

Trong chặng đường tải lương đó có những đoạn hiểm trở bên vực sâu, bên vách núi. Những con đường mòn vừa mở, đất chưa phẳng, đá tai mèo nhô lên như những ngọn chông khiến đôi chân của anh em dân công bị xé chảy máu. Nhưng khó khăn không làm anh em dân công lung lay ý chí hướng về Điện Biên Phủ, chúng tôi vẫn giữ vững tay thờ”.

Qua cụ Khôi, tôi liên lạc được với ông Lê Văn Thắng (sinh năm 1934, quê huyện Nông Cống, Thanh Hóa) là chiến sĩ công binh ở Đại đội 72, Tiểu đoàn 417, Trung đoàn 151, Đại đoàn 351. Kể cho tôi nghe về ngày lên đường đến với Điện Biên Phủ, ông Thắng không giấu nổi sự xúc động khi ký ức những ngày mở đường gian khó dần hiện về nguyên vẹn trong tâm trí ông: “Khi đường lên Điện Biên được mở cũng là lúc các đội quân của ta hướng về lòng chảo Mường Thanh. Ngày ấy, việc hành quân lên Điện Biên Phủ hết sức bí mật”.

Sau thời gian học nhiệm vụ “Trần Đình” (mật danh ám chỉ Điện Biên), đơn vị của ông Thắng từ Thanh Hóa chúng tôi được lệnh lên đường. Không ai biết đi đâu, đến đâu nhưng ai cũng háo hức chờ đợi ngày ra trận... “Hôm ấy đã là 30 Tết Giáp Ngọ (đầu năm 1954), sau khi nhận thêm mỗi người một túi lương khô, cả đơn vị tập hợp chỉnh tề dưới tán lá nứa nghe đại đội trưởng phổ biến mệnh lệnh, nghe chính trị viên chúc Tết, chúc hoàn thành nhiệm vụ rồi lên đường. Tôi xung phong đọc bài thơ “Dậy mà đi” của Tố Hữu đã học thuộc từ ngày còn đi học. Mọi người hát vang bài hát “Vì nhân dân quên mình” rồi cất bước, nhiều đồng chí mắt rung rung ngấn lệ vì xúc động”, ông Diệm kể. Rong rã hàng tháng trời, đêm đi ngày nghỉ, trên lưng mỗi người công khoảng 30kg bao gồm ba lô quần áo, gạo, súng đạn...

Ấn tượng mà ông Thản nhớ mãi là khi vừa qua suối Rút (Hòa Bình), mỗi người được phát một đôi giày vải, một bát sắt tráng men, ca Việt - Trung - Xô (hàng viện trợ của Trung Quốc). Dọc đường hành quân, niềm vui như được nhân lên khi gặp những đoàn xe vận tải Monotoba (Liên Xô) nối đuôi nhau chở hàng ra chiến dịch, rồi dân công hỏa tuyến từ mọi miền đất nước hướng lên Điện Biên... “Tất cả ra tiền tuyến, tất cả để chiến thắng, lòng chúng tôi thêm hào hứng, phấn khởi hướng lên Điện Biên Phủ”, ông Thản nói.

Niềm vui thắng trận

Với những người lính Điện Biên, những nắm cơm muối, bát canh rau rừng chia vội trong ngày nắng như thiêu như đốt hoặc trong đêm mưa tầm tã... đã trở thành kỷ niệm khó quên. Nhưng sâu đậm nhất vẫn là những trận chiến ác liệt “máu trộn bùn non”. Nhưng vượt qua tất cả, bằng sự lãnh đạo tài tình của Đại tướng Võ Nguyên

Giáp, những người lính cụ Hồ năm ấy kiên cường, bất khuất đã làm nên những trận đánh khiến quân thù kinh hồn, bạt vía.

Sau nhiều trận đánh vào các cứ điểm ở Điện Biên Phủ, ngày 6/5/1954, quân ta tiêu diệt cứ điểm 316 phía Tây sở chỉ huy của tướng Đờ-cát.Tân bộc phá TNT đã nổ tung đồi A1 trong đêm hôm đó càng làm quân địch thêm hoang mang. Chiều 7/5, tướng Đờ-cát dẫn đầu quân địch ra hàng, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ sụp đổ hoàn toàn.

Nhớ lại những năm tháng hào hùng cùng đồng đội giành giật với địch từng tấc đất, từng đoạn chiến hào diễn ra trên cánh đồng Mường Thanh, Đại tá Phạm Trung Đồi, là chiến sỹ của Đại đội 25, Tiểu đoàn 322 (thuộc Trung đoàn 88, Sư đoàn 308) cho biết: “Xác định Him Lam là “cửa ngõ” đi vào tập đoàn cứ điểm của Pháp ở Điện Biên Phủ, do vậy Pháp đã bố trí ở đây Tiểu đoàn lính Lê dương - tiểu đoàn mạnh nhất của Pháp ở Đông Dương lúc bấy giờ và rất nhiều phương tiện chiến tranh hiện đại, công sự trận địa vững chắc.Tiểu đoàn Lê dương gồm 4 đại đội với gần 500 tên địch đóng tại 3 cứ điểm, hình thành cụm cứ điểm Him Lam. 12 giờ trưa ngày 13/3/1954, Pháp đưa xe tăng, bộ binh ra phá chiến hào của ta; được lệnh của trên, các mũi tiến công của ta đồng loạt xung phong, nã súng dồn dập vào các cứ điểm của địch.

Địch bị bất ngờ, hoang mang, gần như tê liệt hoàn toàn, ta dùng pháo binh, súng cối bắn chặn, buộc địch rút chạy. 2 giờ đêm ngày 14/3, quân ta làm chủ hoàn toàn cụm cứ điểm Him Lam”.

Nhớ về buổi chiều lịch sử 7/5/1954, Đại tá Phạm Trung Đồi không kìm nén được sự xúc động, ông nói trong ánh mắt tự hào về giây phút nhìn thấy lá cờ Tổ quốc trên nóc hầm tướng Đờ-Cát báo hiệu chiến thắng toàn diện.“Chiều 7/5, từ trong lòng đất, từng mảnh dù trắng dần trôi lên đi về chân cầu Mường Thanh ngày càng nhiều. Từ dưới các chiến hào, mọi người nhảy lên mặt đất reo hò mừng thắng lợi. Bất chợt nghĩ đến những đồng đội thân yêu đã ngã xuống, không thấy ngày toàn thắng mà rung rung nước mắt... Ngay sau đó, Bác Hồ gửi thư khen chiến sỹ tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Thật không gì sung sướng hơn”!

Những giây phút bi tráng

Nhớ về Điện Biên không chỉ nhớ những chiến thắng oanh liệt, mà còn nhớ cả những mất mát hy sinh. Biết bao người đã nằm xuống để viết nên một mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc.

Sau những hào sảng với ký ức hào hùng, Đại tá Phạm Trung Đồi bỗng trầm ngâm và nói: “Đánh thắng trận Him Lam, Trung đoàn 88 của tôi nhận nhiệm vụ tiếp tục tiến công đồi Độc Lập và nhiều trận địa khác. Trận đánh đồi Độc Lập là trận đánh lịch sử và cũng là trận đánh có nhiều mất mát, hy sinh nhất, sau trận đánh cả trung đội của tôi chỉ còn 5 người”.

Ông Võ Đức Thi (85 tuổi) - khi ấy là y tá phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ kể lại: “Chiến trường ác liệt nên mọi việc cứu chữa thương binh phải diễn ra ngay trong hầm, dưới ánh đèn măng-sông, hoặc “đèn điện” mà máy phát là một bình điện xe đạp quay bằng tay...”.Vì thế, dù được cứu chữa tận tụy nhưng thiếu dụng cụ y tế nên các bác sỹ đành phải thắt mạch máu để cầm máu. Máu không lưu thông được nên phần chân phía dưới bị hoại tử, phải cưa cẳng chân...” - ông Thi ngâm ngùi kể.

Nhớ về Điện Biên, ông Vũ Quang Lộc, nguyên chiến sĩ thông tin Tiểu đoàn 531, Đại đoàn 312 không quên những đồng đội đã nằm lại ở chiến trường. “Có đồng chí ở tiểu đội chúng tôi vừa nhận lệnh điều sang bộ binh hôm trước, hôm sau đã hy sinh”. Không ít lần chứng kiến cảnh đồng đội hôm trước còn ngủ cạnh nhau, đến khi hết trận thì đã không còn...

Ông Lê Đình Niêm thuộc Đại đội 13, Trung đoàn 176, Đại đoàn 316 người từng chiến đấu bị thương rồi chuyển sang làm công tác thương binh, tử sĩ cho biết, những ngày đánh đồi A1, quân ta hy sinh và bị thương rất nhiều. “Hồi ấy, ai ra trận trong túi cũng có mảnh giấy ghi lại tên tuổi, quê quán, đơn vị và địa chỉ cần báo tin. Tôi đi lục túi anh em chiến sĩ đã hy sinh mà lòng quặn thắt, bởi nhiều người còn quá trẻ, nhiều người thân thể không còn nguyên vẹn...”, ông Niêm nhớ lại.

Hơn 63 năm đã trôi qua kể từ khi chiến thắng Điện Biên Phủ vang vọng khắp thế giới, đập tan chủ nghĩa thực dân của Pháp, những chiến sĩ Điện Biên năm xưa luôn bộc lộ lý tưởng sống, chiến đấu rất cao đẹp. Được gặp lại các chiến sĩ Điện Biên Phủ năm ấy đối với những người trẻ như tôi là một sự may mắn. Được trò chuyện, được chia sẻ những ký ức bi tráng, hào hùng của những người lính Điện Biên Phủ cuối cùng còn sót lại càng thấy trân quý hơn những giá trị mà thế hệ cha ông gây dựng.

Chợt nhớ đến câu nói của Pavel Coocsaghin trong tác phẩm “Thép đã tôi thế đấy” (N.A.Ostrovsky): “Đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa ân hận...”.

Chính những con người bình dị mà anh dũng ấy đã làm nên những trang sử chói lòa, mà như nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ/Đất anh hùng của thế kỷ hai mươi”. Tự hào thay Điện Biên, tự hào thay Việt Nam

015. ĐÀO DÂNG TRIỀU/ Chiều hè lịch sử// Trích nguồn báo Quân khu 2.- Số 943.- Ngày 4/5/2017 - Tr.1

Đến với Điện Biên, được tham quan Di tích lịch sử đặc biệt Quốc gia với những chiến công “lùng lẫy 5 châu, chấn động địa cầu” đập tan tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ – “Pháo đài bất khả xâm phạm”, niềm kiêu hãnh của quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương, mỗi người dân Việt Nam cũng đều tự hào về buổi chiều 7-5-1954. Thời khắc lịch sử ấy đã đi vào văn học như một bản hùng ca chiến thắng:

*“Bố kể chuyện Điện Biên
Bộ đội mình chiến thắng
Lũ Tây bị bắt sống
Ta giải đi từng hàng
Tướng Đờ Cát xin hàng
Bớt đôn đều san phẳng...”
(Một chiều hè lịch sử)*

Một chiều hè lịch sử – Chiều mừng bảy tháng năm – Thời điểm chiến thắng vinh quang chấn động địa cầu của Chiến dịch Điện Biên Phủ. Cờ quyết chiến, quyết thắng tung bay trên nóc hầm Đờ Cát. Tướng Đờ Ca-xơ-ri và toàn bộ tham mưu tập

đoàn cứ điem của địch bị bắt sống. 56 ngày đêm chiến đấu anh dũng, chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ toàn thắng, kết thúc thắng lợi 9 năm kháng chiến chống Pháp xâm lược. Chiến thắng này giáng đòn quyết định, tạo bước ngoặt lịch sử làm thay đổi cục diện chiến tranh giữa ta và địch, trực tiếp đưa đến việc ký kết Hiệp định Giơ-ne-vo về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương; đồng thời khẳng định bản lĩnh, trí tuệ, sức mạnh Việt Nam đầy kiêu hãnh, tự hào: “Chín năm làm một Điện Biên/ Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng” (Tố Hữu).

Với chiến thắng đó, nhân dân ta đã đánh bại hoàn toàn ý chí xâm lược, những nỗ lực cuối cùng của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, buộc chúng phải ký Hiệp định Giơ-ne-vo, chấm dứt chiến tranh, tôn trọng độc lập, chủ quyền của ba nước Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia. Chiến thắng ấy mở đầu cho sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới, trở thành biểu tượng của ý chí cách mạng của các dân tộc bị áp bức và là minh chứng cho chân lý: Một dân tộc đất không rộng, người không đông, nếu quyết tâm và biết đoàn kết chiến đấu theo đường lối cách mạng đúng đắn thì có thể chiến thắng bất kỳ tên đế quốc to lớn nào!

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa to lớn, là sự kết tinh của nhiều nhân tố, trong đó, quan trọng nhất là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, được bắt nguồn từ truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm và chủ nghĩa anh hùng cách mạng, sức mạnh của ý thức cố kết cộng đồng, đại đoàn kết toàn dân tộc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam; đồng thời khẳng định ý chí quyết chiến, quyết thắng và sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam. Bên cạnh đó, chiến thắng Điện Biên Phủ là chiến thắng của tinh đoàn kết son sắt, thủy chung, giữa quân đội, nhân dân 3 nước Đông Dương và sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước anh em và bạn bè quốc tế.

Lịch sử đã chứng minh, chiến thắng Điện Biên Phủ giữa mùa Ban nở trắng rừng Tây Bắc là bản hùng ca thể hiện sâu sắc nhất, biểu tượng tập trung nhất về sức mạnh của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong thời đại Hồ Chí Minh, được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử. Chiến thắng vĩ đại ở Điện Biên Phủ không những ghi vào lịch sử dân tộc Việt Nam như một mốc son chói lọi trong thế kỷ XX, mà còn là thắng lợi chung của nhân dân yêu chuộng hòa bình và các lực lượng dân chủ, tiến bộ trên toàn thế giới.

Cùng với thời gian, những “vết thương chiến tranh” dần hồi phục, Điện Biên đang từng ngày đổi mới. Đất nước ngày càng phồn vinh. Những năm tháng máu và hoa tô thắm trang sử vàng dân tộc vẫn vẹn nguyên, trở thành nguồn sức mạnh to lớn, cổ vũ, động viên toàn dân và toàn quân tiếp tục thực hiện thành công nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quân đội nhân dân với trọng trách là lực lượng chính trị trung thành tin cậy của Đảng, của Tổ quốc, của nhân dân và là lực lượng nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc cần đẩy mạnh xây dựng “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”. Phát huy truyền thống xây dựng, chiến đấu, trưởng thành dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, toàn quân nói chung, LLVT Quân khu nói riêng tiếp tục nêu cao ý chí tự lực, tự cường, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

016. VŨ NHO/ Đọc lại “Quân ta toàn thắng ở Điện Biên Phủ”// Quân đội nhân dân cuối tuần.- Số 1114.- Ngày 7/5/2017 .Tr 8

Sau thời khắc quân ta cắm lá cờ chiến thắng trên nóc hầm của tướng Đờ Cát ngày 7-5-1954, đến ngày 12-5-1954, Bác Hồ đã có bài thơ “Quân ta toàn thắng ở Điện Biên Phủ” đăng trên Báo Nhân Dân số 184 với bút danh CB. Có thể nói, đây là một trong những bài thơ ra đời sớm nhất về Chiến thắng Điện Biên Phủ, một chiến công chói lọi nối tiếp những chiến thắng vĩ đại chống ngoại xâm của dân tộc ta, như: Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa...

Bài thơ của Bác không quá dài nhưng đã phản ánh đầy đủ tình hình tương quan lực lượng hai bên. Đồng thời có những dấu mốc quan trọng của cả Chiến dịch Điện Biên Phủ. Lại có cả những số liệu chính xác mà các nhà sử học có thể viện dẫn. Bởi vì Bác đã theo dõi Chiến dịch Điện Biên Phủ ngay từ khi quân ta bắt đầu: *Từ khi vượt núi qua đèo/ Ta đi Bác vẫn nhìn theo từng ngày...* (Tố Hữu). Vì thế nên các dấu mốc lịch sử và số liệu được vào thơ một cách cụ thể, chính xác, chi tiết:

20 tháng 11 năm cũ,

Giặc pháp nhảy dù Điện Biên Phủ.

Hăm một tiểu đoàn tinh nhuệ nhất

Xe tăng súng lớn đầy chồng chất... [...]

13 tháng 3 ta tấn công

Giặc còn ở trong giấc mơ nồng: [...]

Hơn năm mươi ngày ta đánh đồn... [...]

Và: *Mười ba quan năm đều hàng nốt/ Tên tướng chỉ huy cũng bị nhót/ Một vạn sáu ngàn tên giặc Tây/ Đều là tù binh hoặc bỏ thây...*

Có thể nói, nét độc đáo của bài thơ này chính là những số liệu cụ thể, những dấu mốc ngày tháng mà Bác Hồ với cương vị là người chỉ huy tối cao của chiến dịch đã đưa vào bài thơ rất tự nhiên, có giá trị cao về mặt tư liệu lịch sử. Bài thơ được Bác chia làm 5 phần, gồm 44 câu (dòng) thơ, có lẽ là một trong những bài thơ dài nhất của Bác mà chúng ta được biết. Bởi Bác Hồ thường làm thơ 4 câu (tứ tuyệt) hoặc 8 câu (bát cú). Các bài thơ chúc Tết của Bác Hồ trước năm 1954 có bài dài nhất làm năm 1945 gồm 21 câu, bài dài thứ 2 là Chúc Tết 1943 dài 16 câu. Còn những bài khác cũng chỉ từ 8 đến 11 câu. Trong bài thơ thuộc loại dài nhất này, Bác đã chia thành 5 phần nội dung rõ ràng. Phần 1 kể về phía địch; phần 2 kể về phía ta; phần 3 và phần 4 là các hoạt động chiến đấu của quân và dân ta; phần kết thúc là chiến thắng to lớn của chiến dịch.

Ở phần thứ nhất, người đọc gặp giọng thơ hài hước châm biếm quen thuộc của Bác từ “Nhật kí trong tù” với các bài như: "Pha trò", "Đi Nam Ninh", "Cắm hút thuốc", "Lai Tân", v.v... Bác cho thấy kẻ thù rất chủ quan, khoe khoang quân đông, súng lớn, xe tăng chồng chất; lại có tướng Na-va “tài hoa”... Không chỉ Pháp khoe khoang, mà *Các báo phản động khắp thế giới/ Inh ỏi tâng bốc Na-va tới...* Quả thật là thực dân Pháp rùm beng việc xây dựng Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ và chúng còn thách Việt Minh dám đánh. Vậy là Bác đã “bắt bài” huênh hoang của kẻ địch.

Phần thứ hai Bác kể về lực lượng tham gia Chiến dịch Điện Biên Phủ. Họ là bộ đội và dân công, những người dân đi phục vụ cho bộ đội trong việc vận tải lương

thực, súng đạn, thuốc men... Hai lực lượng đó có quyết tâm rất cao, họ "quyết một lòng" và "quyết tâm làm cho tròn nhiệm vụ"... Với quyết tâm đó, chúng ta đã:

*Xẻ non, đập suối, vượt qua sông,
Khắc phục khó khăn và hiểm trở;
Đánh cho tan giặc mới hủ dạn;
Lặng lẽ chuẩn bị suốt tháng ngày,
Không quản gian khổ và đắng cay...*

Phần thứ ba của bài thơ, Bác nói về thời điểm chúng ta tấn công. Và ở khổ thơ này, Bác nhắc lại sự chú quan, say sưa trong “giấc mơ nồng” của giặc: *Mình có thầy Mỹ lo cung cấp/ Máy bay bay cao, xe tăng thấp/ Lại có Na-va cùng tay tướng giỏi nắm chỉ huy/ Chúng mình chuyển này nhất định thắng/ Việt Minh ắt thua chạy quýnh cẳng...* Để cho giặc “mơ nồng” ở cuối khổ thơ thứ ba, Bác đã chuẩn bị cho thất bại nặng nề, cay đắng của chúng ở khổ thơ thứ tư. Trong khổ thơ này, Bác chỉ sử dụng 12 câu thơ mà tóm tắt được toàn bộ diễn biến của chiến dịch, tinh thần của hai bên, đặc biệt là tinh thần của tướng tá đội quân xâm lược. Hơn 50 ngày quân ta tấn công, kết quả là đồn giặc lần lượt bị ta triệt hạ. Dù giặc chống cự mạnh mẽ nhưng không thể so sánh với khí thế quân ta: *Quân giặc chống cự tuy rất hăng/ Quân ta anh dũng ít ai bằng...* Tướng Na-va được báo chí phản động tung bốt, được quân giặc tin tưởng là “tướng giỏi” nắm chỉ huy có thể khiến “Việt Minh chạy quýnh cẳng” thì bây giờ cùng với Cô-nhi đã lộ rõ bộ mặt thảm hại: *Na-va, Cô-nhi đều méo mặt/ Quân giặc tan hoang, ta vây chặt.* Kết quả cuối cùng của Chiến dịch Điện Biên Phủ là:

*Giặc kéo từng loạt ra hàng ta
Quân ta vui hát “khải hoàn ca”
Mười ba quan năm đều hàng nốt
Tên tướng chỉ huy cũng bị nhót
Một vạn sáu ngàn tên giặc Tây
Đều là tù binh hoặc bỏ thây...
Và: Thế là quân ta đã toàn thắng
Toàn thắng là vì rất cố gắng.*

Trong hai câu thơ trên, Bác hai lần nhắc từ “toàn thắng”, cùng với từ “toàn thắng” ở nhan đề bài thơ như một điệp khúc nhấn mạnh chiến thắng trọn vẹn, to lớn của quân và dân ta. Điều thú vị là Chiến thắng Điện Biên Phủ xảy ra vào ngày 7-5, tức là trước sinh nhật của Bác Hồ (19-5) chỉ 12 ngày. Vì vậy, chiến thắng vĩ đại này có thể coi là món quà ý nghĩa mừng sinh nhật của vị chỉ huy tối cao, như nhà thơ Tố Hữu cũng đã từng viết trong bài thơ “Hoan hô chiến sĩ Điện Biên”: *Tin về mừng thọ đêm nay/ Chắc vui lòng Bác giờ này đợi trông...* Còn Bác Hồ thì trích thư chiến sĩ để kết thúc bài thơ:

*Chiến sĩ viết thư dâng Cụ Hồ:
“Xin Bác vui lòng mà nhận cho
Món quà chúc thọ sinh nhật Bác,
Chúng cháu cố gắng đã sắm được!*

Một kết thúc khá bất ngờ mà hợp lý, lại rất vui. Quân ta toàn thắng, một chiến sĩ thay mặt đồng đội với lời lẽ bình dị, đậm tính khẩu ngữ, nói với lãnh tụ về món quà chúc thọ giàu ý nghĩa. Lối kết thúc đột ngột, bất ngờ như thế, chúng ta đã từng thấy trong thơ Bác ở các bài "Tức cảnh Pác Bó", "Cảnh khuya", "Không đề"... Bài thơ viết về một sự kiện lịch sử trọng đại mà Bác dùng toàn những lời lẽ bình thường của ngôn ngữ thường nhật, có những từ mang tính khẩu ngữ như: *Biết tay, inh ỏi, hả dạ, mơ nông, thầy Mỹ, nắm chỉ huy, quýnh căng, méo mặt, bị nhốt, giặc Tây, nhận cho, sắm được...* Thật tự nhiên và sinh động. Sau tất cả các chi tiết là nụ cười của những người chiến thắng!

017. VŨ HƯƠNG/ Lễ hội Bun vốc nặm// Quân khu 2.- Số 944 kỳ 2 tháng 5-2017.- Ngày 11/5/2017 - Tr.8

Lễ hội Bun vốc nặm theo tiếng Lào nghĩa là “té nước” được tổ chức vào thời điểm bà con bắt đầu vụ sản xuất mới. Đây là Lễ hội dân gian truyền thống của dân tộc Lào tập trung sinh sống ở một số tỉnh Tây Bắc, chủ yếu là tỉnh Điện Biên, Lai Châu. Từ xa xưa, dân tộc Lào vẫn lấy lúa nước là nguồn sống của vạn vật. Đó cũng chính là điểm khởi nguồn của lễ hội té nước. Họ gửi gắm niềm tin và những ước vọng ấm no, hạnh phúc vào Lễ hội Bun vốc nặm và trở thành một sinh hoạt tín ngưỡng dân gian mang tính cộng đồng sâu sắc, gắn kết mọi người với nhau, củng cố tình yêu lao động và niềm tin vào cuộc sống. Lễ hội được tổ chức trước mỗi mùa vụ, nhằm cầu mưa thuận, gió hòa, mùa màng tốt tươi. Cùng các tiết mục văn nghệ, trò chơi dân gian truyền thống, mang đậm bản sắc cư dân bản địa đã thu hút đông đảo cộng đồng các dân tộc quanh vùng tham gia.

Ngay từ sáng sớm, khi mây mù còn giăng mắc trên đỉnh núi, từ các ngã đường đã thấy bà con các dân tộc nô nức kéo về trung tâm xã – địa điểm tổ chức lễ hội. Nổi bật hơn cả là các cô gái Lào xúng xính trong trang phục truyền thống với những hao văn tinh xảo, miệng cười tươi tắn dặt tay nhau về xem hội. Phần lễ cúng cầu các thần linh phù hộ cho mưa thuận gió hòa, cây cối sinh sôi nảy nở không bị sâu bệnh phá hoại, người người mạnh khỏe, nhà nhà hạnh phúc. Các già làng, trưởng bản và nam nữ thanh niên trong xã đập mẹt, gõ trống, tuốt lá cọ, tuốt lạt... giả làm tiếng sấm, tiếng mưa rơi. Họ đội nón, khoác áo toai đến từng nhà xin nước, xin lộc trời... Đó là những hành động mang ý nghĩa phồn thực, cầu mưa xuống cho vụ mùa tốt tươi, bội thu...

Phần hội được bắt đầu khi trai bản trên, gái bản dưới, không phân biệt người già, trẻ nhỏ kéo nhau ra suối té nước. Với quan niệm ướm nhiều, may mắn sẽ đến nhiều nên ai cũng mong mình được té càng ướm càng tốt. Không chỉ người dân bản địa tham gia tròn cuộc, ngay cả khách xem bên bờ suối cũng được đắm mình trong dòng nước mát. Té nước xong mọi người cùng về thưởng thức các món ẩm thực làm

từ sản phẩm nông nghiệp của chính bà con dân tộc Lào như cơm lam, bánh chưng, xôi màu, cá hấp lá chuối, gà (cá) nấu me... Bên cạnh đó là các trò chơi đẩy gậy, kéo co, thi văn nghệ... Các bản cử những chàng trai, cô gái khỏe mạnh, khéo léo, xinh đẹp của bản ra đua tài.

Lễ hội khép lại với phần ném còn hào hứng dành cho tất cả mọi người. Lễ hội kết thúc cũng là khi mặt trời xuống núi...

018. LAM HẠNH/ Mừng Nhé Điện Biên: ô ạt phá rừng, di dân tự do// Pháp luật Việt Nam.- Số 137.- Ngày 17/5/2017 - Tr.7

Những năm qua, dân di cư tự do vào huyện Mừng Nhé, tỉnh Điện Biên gia tăng dẫn tới tình trạng phá rừng ô ạt làm nương khiến hơn 500ha rừng bị chặt hạ. Chính phủ đã ban hành “Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh huyện Mừng Nhé, tỉnh Điện Biên đến năm 2015” song đến nay, dự án này vẫn chưa hoàn thành. Dù lực lượng Bộ đội Biên phòng căng mình trong “cuộc chiến” giữ rừng nhưng tình hình di dân vẫn phức tạp, nạn phá rừng vẫn tiếp diễn.

Tan hoang rừng Mừng Nhé

Huyện Mừng Nhé có hơn 71.000ha rừng, trên tổng diện tích tự nhiên 250.790ha, là địa phương có tỷ lệ che phủ rừng lớn nhất toàn tỉnh Điện Biên. Toàn bộ rừng của huyện vùng cao này đều thuộc rừng phòng hộ xung yếu cần được bảo vệ nghiêm ngặt.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, dân di cư tự do chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông vào Mừng Nhé gia tăng dẫn đến tình trạng phá rừng ô ạt làm nương. Riêng 3 tháng đầu năm 2017, cơ quan chức năng phát hiện 31 hộ, 109 khẩu mới di cư vào địa bàn.

Công tác bảo vệ rừng đã trở nên quá sức đối với lực lượng Kiểm lâm cũng như chủ rừng, khi lượng người di cư tự do ô ạt kéo đến và phá rừng trên một địa bàn rộng trải khắp 11 xã trong huyện, nhất là các xã: Leng Su Sìn, Chung Chải, Mừng Nhé...

Theo thống kê của Kiểm lâm, từ năm 2013 đến nay, Mừng Nhé có trên 500ha rừng bị chặt hạ. Theo báo cáo của Công an huyện Mừng Nhé, con số này còn lớn hơn nhiều. Từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2016, lực lượng chức năng đã phát hiện trên 400 vụ phá rừng, gây thiệt hại 375ha rừng phòng hộ và rừng sản xuất.

Người dân ở bản Phứ Ma, xã Leng Su Sìn, Mừng Nhé cho biết: Trước năm 2000, bản quản lý gần 1.000ha rừng, cộng đồng bản cùng nhau bảo vệ và hưởng lợi từ rừng. 5 năm gần đây, người dân di cư tự do ô ạt đổ bộ vào xã Leng Su Sìn phá rừng, chiếm đất làm nương, khiến người dân bản Phứ Ma bất lực.

Từ năm 2011 đến nay có trên 400 hộ dân di cư vào bản Cà Là Pá kế bên, phá đi hàng chục héc ta rừng để làm nương, bất chấp sự ngăn chặn của chính quyền địa phương. Trong vòng 1 năm qua, hơn 25 hộ dân mới di cư vào bản Nà Pán, xã Mừng Nhé đã triệt hạ trên 200ha rừng để làm nương. Nhiều cánh rừng hôm qua còn xanh tốt, chỉ qua một đêm đã bị chặt hạ hoang tàn.

Đại úy Trịnh Văn Thắng - Chính trị viên phó Đồn BP Leng Su Sìn cho biết: “Thực tế cho thấy, hầu hết các đối tượng phá rừng ở Mường Nhé không phải để lấy gỗ. Họ đốn hạ cây rừng chờ cho đến khi thân cây khô thì đốt để lấy đất trồng làm lúa nương 1 vụ.

Sau khoảng 2-3 vụ lúa nương, đất đai không được bón phân hay cải tạo trở nên cằn cỗi, họ lại bỏ lại mảnh đồi này và đi tìm khu rừng khác để đốn hạ cây lấy đất làm nương. Với phương thức sản xuất đó, rừng ở Mường Nhé đã bị triệt phá chỉ để lấy đất làm nương”.

Cuối tháng 3/2017, Đồn BP Leng Su Sìn đã phát hiện, xử lý 3 vụ phá rừng với diện tích trên 19.000m² trên địa bàn đơn vị quản lý và vận động được 11 hộ, 34 nhân khẩu di cư tự do mới vào địa bàn trở về quê cũ...

“Cuộc chiến” giữ rừng

21 giờ ngày 4/3/2017, Tổ công tác liên ngành số 1 tiến hành vây bắt 2 đối tượng dùng cưa máy khai thác rừng ở địa phận bản A Di (xã Leng Su Sìn). Tại hiện trường, 13.000m² rừng bị phá, “lâm tặc” Vũ A Vu (SN 1979, mới di cư đến bản Cà Là Pá, xã Leng Su Sìn) liền lĩnh dùng cưa máy chống trả lực lượng làm nhiệm vụ để bỏ trốn.

Ngày 19/3, Tổ công tác liên ngành khi bắt quả tang đối tượng Vàng A Di (SN 1994, trú tại bản Cà Lá Pá) chặt phá 5.100m² rừng trong lõi rừng phòng hộ thuộc bản Phứ Ma, đã vấp phải sự phản kháng của 40 người là họ hàng của Di. Sau 2 giờ kiên trì tuyên truyền, Đồn BP Leng Su Sìn và lãnh đạo chính quyền xã mới thuyết phục được người dân nhận thấy sai phạm, tự giác giải tán về nhà.

“Cuộc chiến” giữ rừng thực sự căng thẳng khi một số phần tử xấu kích động người dân chống đối lại Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 22/2/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về giải quyết tình trạng phá rừng và di cư ngoài kế hoạch trên địa bàn huyện Mường Nhé (Kế hoạch 420). Đỉnh điểm là ngày 20/3/2017, “nhóm đạo liên hữu Cơ đốc giáo” bản Cà Lá Pá do Vũ Sái Lầu (SN 1981) làm trưởng nhóm đã vận động tín đồ trong bản gọi con em đang học tại các trường trong xã và huyện Mường Nhé bỏ học về nhà, gây áp lực với chính quyền.

Số học sinh bỏ học ban đầu là 315 trên tổng số 737 học sinh. Sau đó, Vũ Sái Lầu trực tiếp đến gặp Tổ công tác liên ngành số 1 đề nghị chỉ xử phạt hành chính các đối tượng phá rừng và yêu cầu chính quyền cho người dân được làm nương tại những diện tích đất rừng mới bị phá.

Khi các cơ quan chức năng bác bỏ những yêu cầu phi lý, trái pháp luật của Vũ Sái Lầu, nhóm đối tượng này đã nhóm họp bàn cách kích động nhân dân trong bản tụ tập đông người đến trụ sở UBND xã Leng Su Sìn để gây áp lực với chính quyền.

Trước tình hình trên, Đồn BP Leng Su Sìn đã kịp thời phối hợp với chính quyền địa phương và người có uy tín trong cộng đồng tổ chức tuyên truyền cho dân bản Cà Lá Pá chấp hành nghiêm pháp luật, không tin, không nghe những lời kẻ xấu xúi giục và vận động học sinh trở lại trường học. Nhận thức ra âm mưu, thủ đoạn của kẻ xấu, nhân dân trong bản đã đồng loạt đưa con em trở lại trường học.

Đến ngày 5/4/2017, toàn bộ học sinh bản Cà Lá Pá đã đến trường học bình thường. Đồn BP Leng Su Sìn tiếp tục làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các đối tượng xấu thông qua 2 buổi họp dân tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Qua đó, 42 người dân bị kẻ xấu kích động đã nhận thức ra hành vi sai phạm và ký cam kết không tham gia, tiếp tay cho phá rừng và không nghe theo lời kẻ xấu lôi kéo di cư tự do.

Sau đó, tại cuộc họp triển khai Kế hoạch 420 ở bản Cà Lá Pá, đại diện trên 140 hộ dân đã đến dự. 100% người dân dự họp đều đồng tình với kế hoạch của UBND tỉnh, tự nguyện ký cam kết không bao che, không bán, chuyển nhượng đất trái pháp luật cho người dân di cư và không phá rừng.

Đề án 79 vẫn “giật chân tại chỗ”

Tình trạng phá rừng ở Mường Nhé có nguyên nhân chính là dân di cư vào đây không có đất, không có nhà nên phá rừng. Rừng chỉ giữ được khi ngăn chặn triệt để tình trạng di cư ngoài kế hoạch vào huyện Mường Nhé.

Để giúp người dân ổn định cuộc sống, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, UBND huyện Mường Nhé chủ trương triển khai cấp hộ khẩu, chứng minh nhân dân và làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với những hộ dân di cư từ nhiều năm trước đã có nhà ở và đất canh tác hợp pháp, đồng thời phát hiện, vận động và kiên quyết đưa về nơi ở cũ đối với số dân di cư ngoài kế hoạch mới vào địa bàn huyện.

Đây cũng là mục tiêu chính của “Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đến năm 2015” theo Quyết định 79/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/1/2012 (Đề án 79).

Theo đó, đến hết năm 2015, toàn huyện Mường Nhé có 11.931 hộ với trên 6,7 vạn người bố trí tại 210 bản được định canh, định cư (bao gồm: 153 bản hiện có, 10 bản được chia tách hành chính để quản lý, 47 bản thành lập mới sau khi bố trí, sắp xếp các hộ dân); giảm số hộ nghèo từ 77,87% năm 2011 xuống còn 52,87% vào năm 2015...

Tuy nhiên, đến nay, Đề án 79 mới thực hiện di chuyển được 694 hộ đến các điểm bản được bố trí và giải ngân trên 632,5 tỷ đồng (tổng vốn đầu tư là 1.552 tỷ đồng). Lý giải cho nguyên nhân chậm tiến độ so với mục tiêu đề ra, chính quyền huyện Mường Nhé cho rằng, do công tác thẩm định, phê duyệt và tiến độ thực hiện xây dựng các công trình cơ sở thiết yếu chậm.

Mặt khác, người dân sở tại không nhường đất cho các dự án định canh, định cư và tình trạng dân di cư ngoài tầm kiểm soát. Theo chủ trương, mỗi hộ dân di chuyển đến điểm bản mới sẽ được cấp 2ha đất nương để canh tác, ổn định cuộc sống.

Thực tế đến nay, công tác thu hồi đất, giao đất, bố trí đất sản xuất vẫn còn chậm so với yêu cầu đề ra, còn 22 điểm chưa phê duyệt được phương án hỗ trợ nên chưa giao được đất sản xuất cho dân. Chính việc chậm giao đất sản xuất cho người dân, cùng với việc đất được giao chủ yếu là đất cần cỗi, khó canh tác, dẫn đến việc người dân tự ý phá rừng để lấy đất sản xuất.

019. GIA KHÁNH/ Vụ “con” của “đại gia” khoáng sản hầu tào: Phong tỏa tài sản để tránh tẩu tán// Pháp luật Việt Nam.- Số 135.- Ngày 15/5/2017 - Tr.13

Cty TNHH tài nguyên và khoáng sản Hà Nội – Điện Biên (viết tắt là CKD), vừa bị cơ quan chức năng tạm dừng đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản.

Ngăn chặn tẩu tán

Cuối năm 2016, theo một bản án của TAND huyện Tuần Giáo (Điện Biên) Cty này buộc phải trả nợ cho nhà thầu xây lắp. Theo bản án, trong các năm 2013-2014, Cty CKD ký 8 hợp đồng thuê Cty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và thương mại Tiên phong - Vina (Mỹ Đình, Hà Nội) thực hiện các hạng mục xây lắp, vận tải... Tổng giá trị các hợp đồng là 39 tỷ đồng, đã thanh toán 20 tỷ, còn nợ 19 tỷ tiền gốc và 4 tỷ tiền lãi trả chậm (tính đến ngày 30/6/2016).

Căn cứ Bộ luật Dân sự và quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị đơn - Cty CKD phải trả nguyên đơn - Cty Tiên phong – Vina tổng số nợ cả gốc và lãi là 23 tỷ đồng. Tuy nhiên, quá thời hạn, Cty CKD không tự nguyện thi hành án.

Tuy nhiên, không phải số tiền tranh chấp mà chính hành vi của bị đơn mới là điều khiến dư luận xôn xao. Không có đại diện nào của Cty CKD cũng như cty mẹ VMPC có mặt ở phiên xử, cũng như trước đó họ đã phớt lờ hai phiên hòa giải tại tòa.

Theo cơ quan THADS, lý do ra quyết định là “xét thấy cần ngăn chặn hành vi chuyển quyền sở hữu, sử dụng, tẩu tán, huỷ hoại, thay đổi hiện trạng tài sản”. Theo đó, THADS Tuần Giáo áp dụng biện pháp tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản của Cty CKD đối với quyền sử dụng hai khu đất tại địa bàn xã Mùn Chung. Gồm, diện tích thuê thứ nhất là hơn 668.000 m² tại bản Xá Nhé (mục đích sử dụng là để khai thác khoáng sản chì, kẽm) và diện tích thuê thứ hai là hơn 237.000 m² tại bản Nậm Bậy, là đất để xây dựng nhà máy chế biến.

Cty CKD có chủ sở hữu là Cty CP khai thác và chế biến khoáng sản Việt (viết tắt là VMPCO), một “đại gia” tiếng tăm trong ngành khai khoáng phía Bắc. VMPCO được biết đến là đang sở hữu khoáng 40 mỏ khoáng sản với trữ lượng lớn, tiêu biểu là mỏ chì kẽm (Bảo Lâm, Tuyên Quang, Yên Bái và Điện Biên), mỏ Mangan (Đồng Tâm, Trung Thành, Cốc Hec, Bản sấm, Bản Khuông, Nà Viên), mỏ sắt (Khuổi Rào, Phiêng Léch, và Nà Cánh Cao Bằng), đồng (Lào Cai), ăngtimon...

“Xác minh” tài khoản VMPCO

Được biết, để thi hành bản án của Tòa, ngoài việc tạm dừng đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản đối với Công ty CKD, Chi cục THADS Tuần Giáo còn uỷ quyền cho Chi cục THADS quận Đống Đa (Hà Nội) xác minh tài khoản đang giao dịch tại ngân hàng, số dư tiền trong tài khoản hiện tại và tình hình hoạt động, các giao dịch gần đây của chủ sở hữu của CKD là Cty VMPCO. Vào tuần trước, các chấp hành viên đã tới làm việc với ban lãnh đạo doanh nghiệp này tại trụ sở Cty ở 88 Láng Hạ, Hà Nội.

Như PLVN đã thông tin, Điều lệ của Cty CKD quy định, chủ sở hữu sẽ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của CKD trong phạm vi số vốn điều lệ.

Theo các tài liệu đưa ra tại toà, dù về mặt danh nghĩa Công ty CKD hạch toán độc lập với chủ sở hữu - VMPCO nhưng về bản chất, mối quan hệ mẹ con này chẳng khác nào hạch toán phụ thuộc. Cụ thể, Chủ tịch Cty CKD - nhân danh chủ sở hữu tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu công ty - đã ký ban hành quy định về thẩm quyền phê duyệt hạn mức tài chính tại CKD.

Theo đó, kể cả những khoản tiếp khách, lễ tân khánh tiết vượt quá 5 triệu đồng/lần hoặc 20 triệu đồng/tháng cũng phải được VMPCO phê duyệt chủ trương. Hàng tuần, CKD đều phải làm báo cáo tổng hợp kế hoạch tài chính gửi về cho chủ sở hữu. Báo cáo này sau khi được các phòng, ban chức năng thẩm định đều phải được chủ tịch HĐQT Cty VMPCO.

020. G.NGUYỄN/ Clip vụ trộm ô tô ở Điện Biên: Do người tâm thần nghịch// Người lao động.- Số 7572.- Ngày 31/5/2017 - Tr.3

Ngày 29-5, trên mạng xã hội xuất hiện và lan truyền clip có hình ảnh nhiều người dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên bắt giữ một đối tượng được cho là có hành vi trộm xe ô tô. Clip này chú thích đây là vụ trộm cắp ô tô đầu tiên xảy ra trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Qua xác minh, Công an huyện Điện Biên cho biết nhân vật trong clip là một người đàn ông có dấu hiệu tâm thần nặng, người này nghịch khiến cho ô tô chạy, chứ không phải trộm cắp như dư luận lan truyền.

Trung tá Nguyễn Hữu Thái, Phó trưởng Công an huyện Điện Biên, xác nhận thêm sau khi mời về trụ sở công an, người đàn ông không nói được tiếng Việt, chỉ ú ớ vài câu bằng tiếng Lào. Cơ quan điều tra đã nhờ người phiên dịch nhưng người này có biểu hiện tâm thần nặng nên chưa thể xác minh được tên tuổi, lai lịch.